

Số: 147/LBC-SNV

Khánh Hòa, ngày 04 tháng 7 năm 2017

BÁO CÁO

Tổng hợp công tác cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa 06 tháng đầu năm 2017

Nhằm phục vụ sự chỉ đạo, điều hành về cải cách hành chính của UBND tỉnh, Sở Nội vụ - cơ quan thường trực Ban chỉ đạo CCHC tỉnh báo cáo tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện 06 tháng đầu năm 2017 với các nội dung chủ yếu sau:

- Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC;
- Kết quả chủ yếu trên các lĩnh vực CCHC;
- Đánh giá chung, kiến nghị và đề xuất.

I. CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Tổng kết công tác cải cách hành chính 2016, triển khai kế hoạch năm 2017

Để điều hành một cách đồng bộ công tác cải cách hành chính năm 2017, Sở Nội vụ đã chủ trì tham mưu UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch CCHC năm 2017 kèm theo Quyết định số 4032/QĐ-UBND ngày 27/12/2016. Đồng thời, trên cơ sở tổng hợp kết quả điều tra xã hội học, đã trình UBND tỉnh phê duyệt và công bố chỉ số hài lòng đối với sự phục vụ của 17 cơ quan hành chính tỉnh, 08 UBND cấp huyện, 06 lĩnh vực ngành dọc, 13 bệnh viện đa khoa, chuyên khoa, 14 phòng khám đa khoa khu vực trong năm 2016.

Hội đồng thẩm định của tỉnh đã trình UBND tỉnh phê duyệt, công bố chỉ số và kết quả xếp hạng CCHC năm 2016 của các sở, ngành, cơ quan ngành dọc, UBND huyện, thị xã, thành phố để làm cơ sở bình xét thi đua, đánh giá, phân loại cán bộ, công chức.

Ngày 09/3/2017, UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị triển khai Kế hoạch CCHC năm 2017 và công bố các chỉ số quan trọng nêu trên. Kết quả năm 2016, chỉ số mức độ hài lòng bình của khối sở, ngành tăng so với năm 2015, từ 75,68% lên 76,64%; trong khi 07 khối cơ quan còn lại (UBND cấp huyện, thuế, hải quan, công an, kho bạc nhà nước, ngân hàng nhà nước và bảo hiểm xã hội) giảm so với năm trước. Đối với khối UBND cấp xã, chỉ số hài lòng trung bình chỉ đạt 71,14%, giảm 7,14% so với năm 2015 (78,28%). Chỉ số hài lòng trung bình các bệnh viện đa khoa và chuyên khoa khu vực đạt 69,82%, chưa đạt mục tiêu năm 2016 (75%), thấp hơn cả năm 2014. Về chỉ số và xếp hạng kết quả CCHC, nhìn chung có chuyển biến tích cực, UBND huyện Khánh Vĩnh, Ban quản lý Khu kinh tế Vân

Phong, Sở Tư pháp, Sở Xây dựng, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thanh tra tỉnh có kết quả tốt hơn năm 2015, không có đơn vị nào xếp loại Yếu.

Kết luận Hội nghị, UBND tỉnh yêu cầu các sở, ngành phải xây dựng và triển khai các biện pháp, quy chế, quy tắc để khắc phục một cách triệt để những yếu kém, những vấn đề chưa hài lòng; thực hiện kiểm tra, giám sát thường xuyên trong nội bộ; tự đánh giá chuyên biến hàng tháng, hàng quý. Phải tập trung đúng mức đối với các nội dung trọng điểm được xác định tại kế hoạch của tỉnh, phải công khai minh bạch, phát huy dân chủ ở cơ sở, thường xuyên liên hệ nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp; chủ động lấy ý kiến Nhân dân thường xuyên để không ngừng cải thiện chất lượng phục vụ, chất lượng dịch vụ công. Tổ chức tuyên truyền CCHC một cách đồng bộ, hiệu quả, bằng nhiều hình thức thiết thực, hiện đại, góp phần cải thiện các chỉ số PCI, PAPI. Chấp hành chỉ đạo trên, đến nay đã có 22/31 cơ quan, đơn vị đã có văn bản báo cáo việc khắc phục hạn chế, yếu kém để nâng cao mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức, trong đó có 16 cơ quan, đơn vị đề ra kế hoạch thực hiện cụ thể và đang tập trung triển khai khá quyết liệt.

Căn cứ Kế hoạch CCHC 2017 của tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố đã ban hành kế hoạch CCHC năm 2017 và tổ chức hội nghị quán triệt triển khai thực hiện. Các sở được phân công chủ trì các lĩnh vực CCHC (Tư pháp, Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ, Nội vụ) cũng đã trình UBND tỉnh ban hành kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính, kế hoạch triển khai giải pháp đột phá cải cách hành chính, theo dõi thi hành pháp luật; kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2017; kế hoạch tuyên truyền CCHC, kế hoạch tập huấn nghiệp vụ CCHC,... làm cơ sở triển khai đồng bộ.

2. Chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính

Trong 06 tháng đầu năm 2017, Sở Nội vụ cùng các sở có liên quan đã tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo triển khai quyết liệt nhiều nội dung, giải pháp CCHC. Cụ thể, đã tham mưu Ban cán sự Đảng UBND tỉnh tổng kết, đánh giá 10 năm thực hiện và trình Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động số 12-CTr/TU ngày 31/3/2017 tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa X) về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Sau đó, tiếp tục tham mưu UBND tỉnh ban hành Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 26/5/2017 triển khai Chương trình hành động, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng sở, ban, ngành trong việc triển khai các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm, từ cải thiện môi trường kinh doanh và hỗ trợ doanh nghiệp đến cải cách thủ tục hành chính, đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương, cải cách công vụ, công chức, cải cách tài chính công, kiểm tra, đánh giá và chế tài đối với người đứng đầu...

Đã trình UBND tỉnh ban hành Công văn số 2517/UBND ngày 30/3/2017 chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tổ chức công bố rộng rãi báo cáo chỉ số hài lòng năm 2016 đến toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân. Xây

dựng kế hoạch khắc phục những hạn chế, thiếu sót, những vấn đề khách hàng chưa hài lòng; đẩy mạnh thông tin, giới thiệu giao dịch trực tuyến mức độ 3, giao cụ thể chỉ tiêu hồ sơ mức độ 3, 4 cho các cơ quan, đơn vị, địa phương; chấn chỉnh tinh thần, thái độ phục vụ. Tiếp tục bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc, tiếp đón công dân; triển khai tin nhắn tự động thông báo tiến độ hồ sơ cho toàn bộ các sở và UBND cấp huyện trong tháng 5/2017.

Thực hiện chỉ đạo của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh, Sở Nội vụ đã trình UBND tỉnh ban hành Công văn số 4149/UBND ngày 18/5/2017 yêu cầu các cơ quan, đơn vị có kết quả chưa tốt phải xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các giải pháp khắc phục những tồn tại, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác CCHC trong thời gian tới. Đến nay, chỉ còn Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông và Trường Đại học Khánh Hòa là chưa gửi kế hoạch.

Chủ trì xây dựng, trình UBND tỉnh Quyết định ban hành Quy chế đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện công tác CCHC kèm theo hệ thống tiêu chí đánh giá, xếp hạng của tỉnh để thay thế Quyết định số 2244/QĐ-UBND ngày 28/8/2014, cập nhật kịp thời các tiêu chí mới trong bộ chỉ số PAR Index của Bộ Nội vụ và yêu cầu thực tiễn CCHC tỉnh trong giai đoạn mới.

Thực hiện Thông báo số 256/TB-VPCP ngày 06/6/2017 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Phó Thủ tướng thường trực Chính phủ, Trưởng ban Chỉ đạo Cải cách hành chính tại Hội nghị sơ kết công tác CCHC 06 tháng đầu năm 2017 và công bố chỉ số cải cách hành chính năm 2016, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 5180/UBND ngày 16/6/2017 chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cải cách hành chính; quán triệt và thực hiện nghiêm Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đẩy mạnh thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến mức độ 3, 4 qua mạng internet và tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; thực hiện nghiêm và có hiệu quả quy chế tiếp nhận, xử lý và trả lời phản ánh, kiến nghị, vướng mắc của người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

Trong các cuộc họp giao ban, làm việc từ đầu năm đến nay, UBND tỉnh đều thực hiện rà soát công tác CCHC để có chỉ đạo, đôn đốc kịp thời. Lãnh đạo UBND tỉnh đã quan tâm chỉ đạo quyết liệt nhiều nội dung, giải pháp cải cách hành chính trong các cuộc kiểm tra, làm việc tại các sở, UBND cấp huyện, cấp xã.

Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC tại các cơ quan, địa phương cũng được triển khai khá quyết liệt ngay từ đầu năm. Một số cơ quan, đơn vị đã ban hành kịp thời nhiều văn bản, chỉ đạo cụ thể các giải pháp để đẩy mạnh triển khai thực hiện, quyết tâm cải thiện kết quả và xếp hạng CCHC:

- Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Quy chế quản lý và thực hiện công tác cải cách hành chính, trong đó có quy định cụ thể hóa Chương trình hành động số 12-CTr/TU của Tỉnh ủy để áp dụng tại cơ quan; tổ chức tập huấn về giải quyết thủ tục trực tuyến mức độ 3 và tập huấn Phần mềm một cửa điện tử cho cán bộ, công chức, viên chức trực thuộc; tổ chức đối thoại với doanh nghiệp lần 01 năm 2017; tổ chức đo lường sự hài lòng của khách hàng lần 01 năm 2017; xây

dụng giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ tại Sở Tài nguyên và Môi trường; triển khai kế hoạch đột phá CCHC theo chỉ đạo của UBND tỉnh, tọa đàm về nâng cao chỉ số hài lòng lĩnh vực đất đai. Giám đốc Sở thành lập Tổ công tác và chỉ đạo kiểm tra nghiêm ngặt việc chấp hành kỷ luật công vụ tại Sở.

- Sở Tư pháp tổ chức 02 hội nghị tập huấn về hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch trên địa bàn tỉnh cho toàn bộ công chức làm công tác hộ tịch cấp huyện và công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã; chủ động đề ra một số mục tiêu cao hơn so với yêu cầu của UBND tỉnh, như tỷ lệ hồ sơ trễ hạn giảm xuống dưới 0,7%; chỉ số hài lòng của cá nhân, tổ chức đạt trên 80%.

- Sở Tài chính tổ chức tập huấn sử dụng phần mềm kê khai giá trực tuyến cho cán bộ chuyên trách Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện và nhân viên phục trách các đơn vị kinh doanh dịch vụ lưu trú, vận tải trên địa bàn tỉnh.

- Sở Giao thông Vận tải tổ chức sơ kết công tác CCHC hàng quý và đã có thông báo kết luận cuộc họp quý I và II; tổ chức Hội nghị đối thoại, tuyên truyền, ký cam kết với các doanh nghiệp kinh doanh vận tải hàng hóa, giữa chủ phương tiện với Sở Giao thông Vận tải về việc không chờ hàng quá tải trọng.

- Cục Thuế tỉnh chỉ đạo các đơn vị trong toàn ngành chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính để nâng cao sự hài lòng của người nộp thuế; tổ chức 40 lớp tập huấn chính sách thuế cho 2.231 tổ chức, cá nhân.

- UBND thành phố Nha Trang ban hành công văn chỉ đạo các cơ quan, đơn vị đẩy nhanh tiến độ giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai; công văn hướng dẫn quy trình nghiệp vụ chi tiết giải quyết thủ tục đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất liên thông; quyết định ủy quyền cho Phòng Y tế thực hiện các thủ tục hành chính về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực y tế. UBND thị xã Ninh Hòa ban hành công văn chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm quy định về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính; đơn giản hóa thủ tục hành chính, đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến. UBND huyện Vạn Ninh, UBND huyện Khánh Vĩnh ban hành kế hoạch triển khai Chương trình hành động số 12-CTr/TU của Tỉnh ủy...

- BHXH tỉnh, KBNN tỉnh đã làm việc với Sở Thông tin và Truyền thông để kết nối hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và điều hành (Eoffice), triển khai nhiều biện pháp khá quyết liệt.

Với trách nhiệm cơ quan thường trực Ban chỉ đạo CCHC tỉnh, Sở Nội vụ đã tham mưu UBND tỉnh báo cáo kịp thời cho Bộ Nội vụ về tình hình sử dụng thông tin, kết quả chỉ số PCI, PAPI tại tỉnh Khánh Hòa; báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Quyết định số 114/2006/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ họp trong các cơ quan hành chính nhà nước. Báo cáo kết quả triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại tỉnh Khánh Hòa trong 03 tháng đầu năm 2017 gửi Văn phòng Chính phủ. Trình UBND tỉnh dự thảo Kế hoạch triển khai Chương trình phát triển nhân lực tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016 - 2020.

Tham mưu tổ chức, chuẩn bị tham luận để lãnh đạo UBND tỉnh tham dự các hội nghị trực tuyến về đề án đo lường sự hài lòng, sơ kết CCHC 06 tháng đầu và

công bố chỉ số PAR Index 2016 do Bộ Nội vụ chủ trì tổ chức. Tham mưu phân bổ dự toán kinh phí CCHC của tỉnh năm 2017; chủ trì tổ chức Hội thảo giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt phục vụ dịch vụ công trực tuyến tại tỉnh Khánh Hòa và đã báo cáo, đề xuất phương án với UBND tỉnh. Phối hợp, hỗ trợ các sở, ngành, địa phương triển khai nhiều công tác quan trọng khác về: cải cách thủ tục hành chính, triển khai giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích, giải quyết vướng mắc trong liên thông thủ tục đăng ký khai sinh - cấp thẻ BHYT - đăng ký thường trú cho trẻ em dưới 6 tuổi, tập huấn nghiệp vụ cải cách hành chính,...

Đã tham mưu thành lập Ban Điều hành Đề án thành lập Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến và Tổ giúp việc, xây dựng bảng phân công và tiến độ chi tiết, phân công trách nhiệm chủ đầu tư, tiến hành khảo sát thực tiễn tại 6 tỉnh, thành phố để rút kinh nghiệm xây dựng hệ thống. Hiện đang tiến hành hoàn thiện kịch bản và đề cương để chuẩn bị cho công tác lựa chọn nhà thầu triển khai các hạng mục công việc của năm 2017 - 2018.

3. Tuyên truyền cải cách hành chính

Sở Nội vụ đã trình UBND tỉnh ban hành kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2017 kèm theo Quyết định số 807/QĐ-UBND ngày 29/3/2017; cụ thể các nội dung, hình thức tuyên truyền thống nhất tại tất cả các cơ quan, đơn vị, địa phương. Đồng thời xác định và phân công các sở, ngành chủ trì triển khai một số hoạt động tuyên truyền trọng điểm gồm: Thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến mức độ 3, 4 tại tỉnh; cuộc thi “Mô hình, sáng kiến cải cách hành chính của công chức, viên chức trẻ” lần thứ 3 - năm 2017; các giải pháp nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân; mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh; triển khai thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích đến tận cấp xã; giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; đối thoại, giải đáp vướng mắc về đất đai, quy hoạch, xây dựng, bảo vệ môi trường,... Đến nay đã có 17/21 sở, 6/6 cơ quan ngành dọc, 8/8 UBND cấp huyện, 6/9 đơn vị sự nghiệp chủ động ban hành kế hoạch tuyên truyền CCHC để thực hiện thuận lợi hơn.

Đồng thời, đã tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai cuộc thi “Mô hình, sáng kiến cải cách hành chính của công chức, viên chức trẻ” lần thứ 3 - năm 2017, thành lập Ban Tổ chức cuộc thi. Theo phân công, Giám đốc Sở Nội vụ ban hành quyết định thành lập Ban Thư ký cuộc thi, tổ chức đợt truyền thông chuyên đề về cuộc thi; ban hành điều lệ cuộc thi và hướng dẫn triển khai vòng sơ khảo tại 05 cụm thi.

Cục Thuế tỉnh tổ chức 09 hội nghị đối thoại với 1.839 doanh nghiệp; thực hiện 10 chuyên mục về thuế trên Đài Phát thanh - Truyền hình Khánh Hòa, 15 chuyên mục trên Báo Khánh Hòa và hơn 2.000 lượt trên hệ thống Đài Truyền thanh cấp huyện, hệ thống truyền thanh cấp xã. Thực hiện biên tập và đăng tải 432 tin bài và 100% văn bản hướng dẫn lên website Cục Thuế. Cục Hải quan đã phối hợp với Báo Hải quan, Báo Khánh Hòa, Đài Phát thanh - Truyền hình Khánh Hòa thực hiện 10 tin bài về hoạt động quản lý nhà nước về Hải quan. Bảo hiểm xã hội

tỉnh tổ chức 02 hội nghị đối thoại trực tiếp với 1.400 đơn vị sử dụng lao động. Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình thực hiện chương trình truyền hình “Đẩy mạnh cải cách hành chính trong các lĩnh vực nhạy cảm” phát sóng 02 kỳ.

Đài Phát thanh - Truyền hình Khánh Hòa đã thực hiện 24 chuyên mục cải cách hành chính 15 phút, 24 chuyên mục pháp luật 15 phút, 12 chuyên mục hộp thư truyền hình phản ánh những vấn đề bức xúc của các tổ chức hoặc người dân và trả lời của các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan về giải quyết những vấn đề bức xúc nói trên. Báo Khánh Hòa đã đăng gần 20 tin, bài viết về cải cách hành chính, tập trung tuyên truyền Chương trình hành động số 12-CTr/TU của Tỉnh ủy, Chỉ thị số 12/CT-UBND của UBND tỉnh, kết quả chỉ số hài lòng, chỉ số CCHC năm 2016.

Công thông tin CCHC đã đăng tải 198 tin bài, văn bản, thu hút thêm 180.000 lượt truy cập, nâng tổng số lượt truy cập trên 800.000 lượt sau 2 năm rưỡi vận hành. Các trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đều thống nhất tạo liên kết ứng dụng cung cấp các tiện ích phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp gồm: Cơ sở dữ liệu TTHC, bộ phận một cửa trực tuyến của các cơ quan hành chính, thống kê kết quả giải quyết hồ sơ, tra cứu danh mục thủ tục trực tuyến mức độ 3, 4 và đăng ký giao dịch trực tuyến, tra cứu tiến độ hồ sơ một cửa, tạo lập banner “Hướng đến cuộc thi mô hình, sáng kiến cải cách hành chính của công chức, viên chức trẻ lần thứ 3 - năm 2017”.

4. Kiểm tra cải cách hành chính

Căn cứ kết quả kiểm tra CCHC năm 2016, Sở Nội vụ đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Công văn số 1064/UBND ngày 08/02/2017 chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường chỉ đạo, kiểm tra cải cách hành chính, chủ động ngăn ngừa, hạn chế vi phạm. Đến nay, đã có 21/21 cơ quan, đơn vị đã có báo cáo việc khắc phục những hạn chế, thiếu sót qua kiểm tra năm 2016; Sở Nội vụ đang tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Trong tháng 3/2017, Sở Nội vụ đã chủ trì tổ chức kiểm tra công tác CCHC tại Sở Văn hóa và Thể thao, Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Nha Trang, kết thúc kiểm tra đã có báo cáo UBND tỉnh. Đồng thời đã tham mưu UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2017, thành lập Đoàn kiểm tra và tiến hành kiểm tra đợt 1 tại 11 cơ quan, đơn vị, địa phương. Đã tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai kết luận thanh tra tại Sở Tài nguyên và Môi trường.

Sở Nội vụ, Sở Tư pháp cũng đã tham mưu ban hành kế hoạch kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính; đồng chuẩn bị nội dung phục vụ cho việc kiểm tra của Ban chỉ đạo CCHC của Chính phủ tại tỉnh Khánh Hòa trong thời gian tới.

20 sở đã ban hành kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra CCHC 2017. Nhiều cơ quan, đơn vị đã triển khai kiểm tra ngay trong quý II/2017 như Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông Vận tải, UBND huyện Cam Lâm, UBND thị xã Ninh Hòa,...

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế, hoàn thiện quy định, chính sách

UBND tỉnh đã ban hành Chương trình hành động số 1908/CTr-UBND ngày 10/3/2017 để triển khai Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020; Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017 (kèm theo Quyết định số 442/QĐ-UBND ngày 21/02/2017).

Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh đã trình Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 05/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới; Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về “một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế”.

Trong lĩnh vực tài chính ngân sách, UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh thông qua 21 Nghị quyết, tập trung quy định các mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí đối với một số nội dung như: Tham quan, cấp giấy phép lao động nước ngoài, cấp giấy phép xây dựng, đăng ký cư trú, cấp chứng minh nhân dân, sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố trong đô thị không vì mục đích giao thông...

Theo thẩm quyền, UBND tỉnh ban hành 08 văn bản quy phạm pháp luật, gồm: 02 quyết định về phân cấp, ủy quyền; 02 quyết định về quan hệ phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị; 01 quyết định về quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh; 01 quyết định về giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi từ các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh; 01 quyết định quy định xây dựng và ban hành quy chuẩn kỹ thuật địa phương của tỉnh; 01 quyết định quy định về tổ chức tư vấn xây dựng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2000 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước thuộc tỉnh.

Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật năm 2017; kế hoạch công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2017; kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật; quyết định công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật đã hết hiệu lực toàn bộ do HĐND tỉnh ban hành từ tháng 7/2011 đến tháng 3/2016.

Ngày 23/3/2017, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) tại Khánh Hòa tổ chức Hội nghị Hội đồng hiệp hội doanh nghiệp khu vực Nam Trung Bộ nhằm tổng kết 01 năm thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 tỉnh Khánh Hòa. Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu UBND tỉnh tổ chức Hội nghị đối thoại với doanh

nghiệp lần thứ 1 của năm 2017. Các Sở Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, BHXH tỉnh, Cục thuế, Cục Hải quan cũng tích cực tổ chức đối thoại, tháo gỡ kịp thời nhiều vướng mắc của doanh nghiệp, nhà đầu tư.

2. Cải cách thủ tục hành chính

Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2017 kèm theo Quyết định số 49/QĐ-UBND ngày 06/01/2017, trong đó phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện việc kiểm soát thủ tục hành chính, quy định thủ tục hành chính và rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính; quyết định phê duyệt danh sách 202 cán bộ đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Đồng thời, tham mưu ban hành kế hoạch triển khai giải pháp đột phá cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh kèm theo Quyết định số 1395/QĐ-UBND ngày 18/5/2017.

Đã trình UBND tỉnh 20 quyết định công bố thủ tục hành chính, trong đó có 162 thủ tục hành chính ban hành mới, 54 thủ tục sửa đổi, bổ sung, 137 thủ tục bãi bỏ. Tổng số thủ tục hành chính ở 03 cấp hiện nay là 1.596 thủ tục, trong đó cấp tỉnh 1.266 thủ tục, cấp huyện 246 thủ tục, cấp xã 124 thủ tục. Ban hành Quyết định số 624/QĐ-UBND ngày 08/3/2017 công bố danh mục 249 thủ tục hành chính được cắt giảm thời gian giải quyết so với quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

Để tăng cường hiệu quả cải cách thủ tục hành chính, Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 26/5/2017 của UBND tỉnh đã yêu cầu Sở Tư pháp tham mưu văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các sở, ngành đề xuất đơn giản hóa thủ tục hành chính ngay khi trình công bố thủ tục hành chính, nhất là về thành phần hồ sơ, điều kiện thực hiện thủ tục và việc phân cấp, ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính. Đối với các giấy tờ, biểu mẫu có trong thủ tục hành chính do bộ, ngành Trung ương công bố nhưng thực tế không cần thiết, trùng lặp, gây khó khăn cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp thì báo cáo UBND tỉnh việc đơn giản hóa, đồng thời kiến nghị sửa đổi, bãi bỏ; kiên quyết không trình công bố thủ tục hành chính nếu hồ sơ trình của sở, ngành không đề xuất các nội dung trên. Nghiên cứu, hướng dẫn các sở, ngành, địa phương rà soát, lồng ghép các thủ tục hành chính có liên hệ với nhau để giải quyết trong 01 quy trình chung; người dân, tổ chức, doanh nghiệp chỉ nộp hồ sơ 01 lần để giải quyết đồng thời nhiều yêu cầu công việc. Chủ trì rà soát và đề xuất UBND tỉnh phân công trách nhiệm xây dựng quy trình thực hiện liên thông thủ tục hành chính trên các lĩnh vực: Đầu tư, quy hoạch, xây dựng, đất đai, tài chính về đất đai, bảo vệ môi trường, phòng cháy, chữa cháy, đấu nối hạ tầng kỹ thuật; xác định rõ trách nhiệm của cơ quan đầu mối và các cơ quan phối hợp, bảo đảm nộp hồ sơ và nhận kết quả tại một cơ quan, giải quyết đúng hạn.

Sở Thông tin và Truyền thông đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố danh mục 279 thủ tục hành chính thực hiện thí điểm tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh, trong đó tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính 02 thủ tục, trả kết quả 233 thủ tục, nhận và trả kết quả 44 thủ tục. Trước đó, triển khai Đề án cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính, đăng ký cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Sở

Tư pháp có Thông báo số 562/TB-STP ngày 18/4/2017 hướng dẫn công dân Việt Nam (kể cả đang cư trú ở nước ngoài) và người nước ngoài đang cư trú ở Việt Nam được quyền lựa chọn 01 trong 09 cách thức thực hiện thủ tục, rất thuận lợi.

Sở Tư pháp đã kịp thời tháo gỡ vướng mắc về phôi giấy khai sinh và phôi giấy chứng nhận đăng ký kết hôn; chấm dứt tình trạng thiếu bản chính hộ tịch. Công an tỉnh triển khai thực hiện Hệ thống khai báo tiếp nhận và quản lý thông tin tạm trú của người nước ngoài trên mạng internet kể từ ngày 17/3/2017; các cơ sở lưu trú, hộ nhà dân, nhà nghỉ, nhà trọ, nhà cho thuê trong toàn tỉnh có thể đăng ký tài khoản để khai báo. Việc khai báo qua hệ thống này thay thế cho việc khai báo thủ công bằng phiếu khai báo tại Công an xã, phường, thị trấn.

Các sở, ngành, địa phương tiếp tục duy trì cơ chế tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp về quy định, thủ tục hành chính để nâng cao chất lượng quy định hành chính, giám sát việc thực hiện thủ tục hành chính của các cơ quan hành chính ở địa phương qua các kênh thông tin như: Hòm thư góp ý, điện thoại đường dây nóng,... theo đúng quy định. Cục Hải quan và Ngân hàng Nhà nước tỉnh tiếp nhận và xử lý 89 phản ánh, kiến nghị của công dân liên quan đến thủ tục hành chính. Cổng thông tin CCHC tỉnh đã tiếp nhận, phối hợp hướng dẫn, trả lời nhiều vướng mắc của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính.

3. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

Sở Nội vụ đã chủ trì thẩm định, trình UBND tỉnh ban hành Quy chế thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông đối với thủ tục thẩm tra và phê duyệt quyết toán vốn ngân sách tại Sở Tài chính (thay thế Quy chế ban hành năm 2016), quy chế liên thông giải quyết thủ tục hành chính đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú, nâng tổng số quy trình thủ tục áp dụng cơ chế một cửa liên thông được UBND tỉnh phê duyệt lên trên 300 quy trình (từ đất đai, đầu tư, đăng ký kinh doanh, tài chính, bảo vệ môi trường, khoáng sản, nội vụ, ngoại vụ, văn hóa, tư pháp, xây dựng, lao động - thương binh và xã hội,...), xác định rành mạch thời gian giải quyết, các bước xử lý, trách nhiệm thực hiện và cơ chế phối hợp.

Trong tháng 6/2017, đã trình UBND tỉnh dự thảo quy chế giải quyết thủ tục hành chính về đất đai theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông để thay thế các quy chế kèm theo Quyết định số 781/QĐ-UBND, Quyết định số 4163/QĐ-UBND được ban hành trong năm 2016, cập nhật các quy định mới tại Nghị định 01/2017/NĐ-CP của Chính phủ; đang tiếp tục thẩm định dự thảo quy chế về môi trường, khoáng sản, biển hải đảo, khí tượng thủy văn theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường. Đồng thời, đã thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án thực hiện mô hình một cửa, một cửa liên thông hiện đại tại Sở Du lịch, tham mưu phân bổ kinh phí để triển khai thực hiện.

Đến tháng 3/2017, Sở Nội vụ đã hoàn thiện và chuyển giao bộ quy trình giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực lao động - thương binh và xã hội cho UBND các huyện, thị xã, thành phố để tổ chức cập nhật cơ sở dữ liệu Phần mềm một cửa điện tử cấp xã. Như vậy, đã hoàn thành cập nhật toàn bộ 12 lĩnh vực thủ tục với 153 quy trình trên Phần mềm một cửa của 137 đơn vị cấp xã.

Tổng hợp trên Phần mềm một cửa điện tử, đến ngày 22/6/2017, các sở, UBND cấp huyện, cấp xã đã tiếp nhận 207.997 hồ sơ (khối cơ quan sở: 33.023; khối UBND cấp huyện: 54.689; khối UBND cấp xã: 120.285); đã giải quyết và trả kết quả 198.027 hồ sơ (95,21%), trong đó sớm hạn 163.696 hồ sơ (82,66%), đúng hạn 26.656 hồ sơ (13,46%), trễ hạn 7.675 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 3,88% (Có bảng tổng hợp chi tiết kèm theo).

Khối các cơ quan ngành dọc tại tỉnh (thuế, hải quan, công an, kho bạc nhà nước, ngân hàng nhà nước, bảo hiểm xã hội) đã tiếp nhận: 497.582 hồ sơ, đã giải quyết 489.669, trong đó sớm và đúng hạn 487.313 hồ sơ (99,56%), trễ hạn 2.356 hồ sơ (0,44%).

Kết quả cho thấy nhiều sở, ban, ngành, địa phương đã có nỗ lực rất lớn trong việc giảm tỷ lệ hồ sơ trễ hạn, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính cho Nhân dân (tỷ lệ trễ hạn giảm 6,59% so với cùng kỳ năm 2016). Có 10/165 cơ quan, đơn vị không có hồ sơ trễ hạn (Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Giáo dục và Đào tạo; Văn phòng UBND tỉnh; UBND huyện Khánh Vĩnh; 02 xã, phường thuộc thành phố Nha Trang; 01 phường thuộc thị xã Ninh Hòa; 02 xã thuộc huyện Cam Lâm; 01 xã thuộc huyện Vạn Ninh; 03 xã thuộc huyện Diên Khánh; 02 xã thuộc huyện Khánh Sơn; 05 xã thuộc huyện Khánh Vĩnh). 50/165 cơ quan, đơn vị có tỷ lệ hồ sơ trễ hạn dưới 1%.

Tuy nhiên, vẫn có 19 cơ quan, đơn vị có hồ sơ trễ hạn trên 10% (gồm Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND huyện Khánh Sơn, 17 đơn vị cấp xã thuộc Cam Lâm, Khánh Sơn, Ninh Hòa, Diên Khánh, Cam Ranh), đặc biệt các đơn vị Cam Hải Tây, Tô Hạp, Ninh Thọ, Ninh Trung, Ninh Hưng, Ninh Thủy hồ sơ trễ hạn rất lớn. Trong khi đó, các đơn vị Vĩnh Trung, Vĩnh Thái (thành phố Nha Trang), Cam Hải Đông (Cam Lâm), Ninh Hưng, Ninh Tân, Ninh Phước, Ninh Thủy (Ninh Hòa), Ba Ngòi (Cam Ranh) có số lượng hồ sơ thấp bất thường.

Tổng số hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4 được các sở, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tiếp nhận, giải quyết thành công gần 6.000 hồ sơ, nâng tổng số hồ sơ điện tử đã tiếp nhận, giải quyết thành công lên trên 12.000 hồ sơ (chưa bao gồm hồ sơ điện tử của khối cơ quan ngành dọc), trong đó một số cơ quan, đơn vị, địa phương có số lượng hồ sơ phát sinh lớn, ví dụ như Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn 2.484 hồ sơ, Sở Kế hoạch và Đầu tư 921 hồ sơ, Sở Công thương 873 hồ sơ, Sở Văn hóa và Thể thao 158 hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường 104 hồ sơ, UBND huyện Vạn Ninh 520 hồ sơ, UBND huyện Khánh Vĩnh 108 hồ sơ, UBND cấp xã 360 hồ sơ.

Trong 06 tháng đầu năm, Bưu điện tỉnh đã phối hợp với các cơ quan thực hiện chuyển phát nhanh trên 70.000 hồ sơ hành chính cho tổ chức, cá nhân. Hồ sơ chủ yếu tập trung ở lĩnh vực bảo hiểm xã hội, cấp chứng minh nhân dân, đăng ký xe cơ giới, hộ khẩu, hộ chiếu, cấp đổi giấy phép lái xe, chứng nhận đăng ký kinh doanh, lý lịch tư pháp, thu nộp hộ tiền phạt và chuyển trả giấy tờ tạm giữ trong lĩnh vực giao thông đường bộ,... tạo thuận lợi rất nhiều cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

Triển khai thực hiện Nghị định số 24/2014/NĐ-CP và Nghị định số 37/2014/NĐ-CP của Chính phủ, Sở Nội vụ đã tham mưu UBND tỉnh ban hành quyết định kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Sở Xây dựng, Sở Ngoại vụ; điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo; kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Hoàn Bà, Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông, Ban Quản lý dự án các công trình xây dựng Ninh Hòa, Khánh Vĩnh; quy định chức năng, nhiệm vụ của Ban Quản lý công trình công cộng và môi trường huyện Khánh Vĩnh; kiện toàn thay thế, bổ sung và xác lại thành viên các tổ chức phối hợp liên ngành như: Thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ Công tác giúp việc Ban Chỉ đạo xây dựng Đặc khu hành chính - kinh tế Bắc Vân Phong; thành lập Tổ công tác tiếp nhận ý kiến đối với các dự án trọng điểm về phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2020; tham mưu UBND tỉnh quyết định giao biên chế công chức năm 2017 cho các cơ quan, tổ chức hành chính. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã tiếp nhận Trường Trung cấp kinh tế từ Sở Giáo dục và Đào tạo chuyển sang.

Các Ban quản lý thuộc tỉnh được đổi tên, kiện toàn, sắp xếp kịp thời theo quy định, bắt đầu hoạt động theo tổ chức mới từ ngày 01/01/2017 (gồm: BQL dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông; BQL dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; BQL dự án đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng và Công nghiệp; BQL dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa).

Tiếp tục triển khai kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ về phân cấp quản lý giữa Chính phủ và UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Sở Công thương và Sở Tư pháp, Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong đã tham mưu UBND tỉnh ban hành 02 quyết định quy phạm pháp luật về phân cấp, ủy quyền: Quyết định về phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với các loại hình sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công thương trên địa bàn tỉnh; quyết định về ủy quyền xem xét giảm, miễn tiền phạt vi phạm hành chính do Chủ tịch UBND cấp huyện ban hành. Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh ban hành quyết định ủy quyền cho Chủ tịch UBND cấp huyện ban hành Quyết định về việc thành lập Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ cấp huyện.

Triển khai Quyết định số 2067/QĐ-BNV ngày 31/12/2015 của Bộ Nội vụ phê duyệt danh mục vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước tỉnh Khánh Hòa, Sở Nội vụ đã tham mưu UBND tỉnh ban hành bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm của 21/21 các Sở, ngành, 01 bản của khối UBND cấp huyện và 01 bản khối UBND thị xã, thành phố; là 01 trong số ít các địa phương trong cả nước đã hoàn thành nhiệm vụ này. Triển khai Chỉ thị số 12/CT-UBND của UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, địa phương đang thực hiện rà soát, đối chiếu hiện trạng cán bộ, công chức với bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm đã được ban hành để bố trí, sắp xếp lại cho phù hợp với triển khai tinh giản biên chế.

5. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức

Theo ủy quyền của Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ đã tham mưu UBND tỉnh tổ chức thành công kỳ thi nâng ngạch từ chuyên viên lên chuyên viên chính, bổ nhiệm ngạch chuyên viên chính đối với 86 trường hợp trúng tuyển. Tham mưu UBND tỉnh quyết định tuyển dụng vào công chức không qua thi tuyển 07 trường hợp; công nhận kết quả xét tuyển đặc cách vào viên chức Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa đối với 31 trường hợp; phê duyệt phương án bổ nhiệm và xếp lương viên chức chuyên ngành Tài nguyên và Môi trường 80 trường hợp, chức danh nghề nghiệp chuyên ngành y tế làm công tác hỗ trợ trong trường học đối với 304 trường hợp; cử 18 công chức tham gia dự thi nâng ngạch từ ngạch thanh tra viên lên ngạch thanh tra viên chính, 14 viên chức tham gia kỳ thi thăng hạng lên chuyên viên chính, 01 viên chức thuộc Trường Đại học Khánh Hòa đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài. Tham mưu UBND tỉnh trình Bộ Nội vụ thẩm định tình hình biên chế đợt 06 tháng đầu năm 2017 là 44 trường hợp (theo Nghị định số 108: 31 trường hợp; theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP: 13 trường hợp). Tổng hợp nhu cầu tuyển dụng công chức hành chính năm 2017.

Thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh năm 2017, Sở Nội vụ đã phối hợp với các cơ sở đào tạo tổ chức 11 lớp bồi dưỡng cho 906 học viên: Bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên; chuyên viên chính; bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo cấp phòng; bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý xây dựng và phát triển đô thị dành cho đối tượng 7; 04 lớp bồi dưỡng đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện nhiệm kỳ 2016 - 2021; 03 lớp bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã theo Đề án 1956.

6. Cải cách tài chính công

Ngày 20/01/2017, UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 03/CT-UBND về việc tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2017, trong đó chỉ đạo tập trung một số nhiệm vụ về tổ chức, quản lý thu ngân sách đối với ngành Hải quan, ngành Thuế, tổ chức điều hành dự toán chi ngân sách địa phương; chỉ đạo Kho bạc Nhà nước các cấp tăng cường công tác kiểm soát chi ngân sách, đảm bảo mọi khoản chi đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do cấp có thẩm quyền ban hành.

Các Sở, ngành, địa phương tiếp tục triển khai các Nghị quyết của HĐND tỉnh ban hành cuối năm 2016 quy định về: Phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi thường xuyên giữa các cấp ngân sách ở địa phương trong thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020; về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017; chi thường xuyên ngân sách địa phương áp dụng cho năm ngân sách năm 2017; quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh; về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa về tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách cấp tỉnh với ngân sách cấp huyện và ngân sách cấp xã trong thời kỳ ổn định ngân sách 2017 - 2020;...

Đến nay, tỉnh Khánh Hòa đã triển khai đồng bộ khoán chi hành chính cho cả 03 cấp tỉnh, huyện, xã; tăng cường trách nhiệm và tính chủ động trong thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch công tác, nâng cao ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, cải thiện thu nhập cho cán bộ, công chức. Trong đó, cơ chế khoán chi hành chính cho cấp xã đã phát huy tác dụng tích cực, góp phần tăng thu nhập từ tiết kiệm chi cho cán bộ, công chức cấp xã bình quân 600.000 đồng/người/tháng.

Sở Tài chính đã tham mưu UBND tỉnh triển khai xác định giá trị tài sản để giao quản lý theo cơ chế giao vốn cho doanh nghiệp cho trên 50% đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh, dự kiến sẽ hoàn thành toàn bộ trong năm 2017; tạo cơ sở để tiếp tục đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính, tiến tới tự chủ hoàn toàn theo lộ trình đến năm 2020.

7. Hiện đại hóa hành chính

Hội đồng thẩm định kết quả đánh giá, xếp hạng mức độ ứng dụng công nghệ thông tin tỉnh đã công bố kết quả đánh giá, xếp hạng mức độ ứng dụng công nghệ thông tin năm 2016. Theo đó, đối với khối sở, ngành (21 cơ quan), có 13 cơ quan xếp hạng Tốt, 06 cơ quan xếp hạng Khá và 02 cơ quan xếp Trung bình. Đối với UBND huyện, thị xã, thành phố, có 05 đơn vị được xếp hạng Tốt và 03 đơn vị xếp hạng Khá.

Hiện nay, với 640 chứng thư số chuyên dùng và Phần mềm quản lý văn bản và điều hành (E-office) được triển khai đến tận cấp xã, số lượng văn bản điện tử gửi nhận giữa các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh ngày càng chiếm tỷ lệ lớn, trong đó văn bản điện tử sử dụng chứng thư số chiếm trên 25% trong tổng số văn bản điện tử; số lượng văn bản giấy giảm mạnh, góp phần tích cực tiết kiệm chi phí hành chính trên toàn tỉnh.

Các sở, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã tăng cường chấn chỉnh việc xử lý, quản lý hồ sơ trên Phần mềm một cửa, rà soát, hoàn thiện quy trình thủ tục; từng bước khắc phục tình trạng thiếu đồng bộ giữa xử lý trên phần mềm với xử lý hồ sơ giấy. UBND thành phố Nha Trang, huyện Khánh Vĩnh và một số sở đã triển khai tạo lập hồ sơ điện tử từ hồ sơ đầu vào của công dân để tranh thủ tối đa thời gian xử lý, giảm phụ thuộc vào hồ sơ giấy, đồng thời tạo cơ sở dữ liệu để sử dụng lâu dài. Toàn bộ thông tin về hồ sơ thủ tục được tổng hợp, theo dõi trên Phần mềm kiểm soát thủ tục hành chính. Sở Thông tin và Truyền thông đang dự thảo quyết định của UBND tỉnh giao chỉ tiêu hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4 cho các sở, ngành, địa phương để đưa vào chấm điểm, xếp hạng CCHC từ năm 2017; xây dựng phương án mở rộng ứng dụng tin nhắn tự động thông báo tiến độ hồ sơ cho toàn bộ các 19 sở và 8 UBND huyện, thị xã, thành phố trong tháng 5/2017.

Sở Nội vụ đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Đề án thành lập Trung tâm dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh, Ban điều hành Đề án và Tổ giúp việc; quyết định giao nhiệm vụ chủ đầu tư các hạng mục của Đề án. Chủ trì triển khai nghiên cứu kinh nghiệm thực tế tại 06 tỉnh thành trong cả nước để hoàn chỉnh kịch bản ứng dụng của hệ thống, xây dựng đề cương và dự toán chi tiết cho việc triển khai.

Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng Đề án thí điểm xây dựng thành phố Nha Trang theo mô hình thành phố thông minh do Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng Ban chỉ đạo.

Triển khai Đề án xây dựng và ứng dụng ISO 9001:2008 cho đơn vị cấp xã, Sở Khoa học và Công nghệ đã hướng dẫn, tổ chức cho các đơn vị cấp xã hoàn chỉnh bộ tài liệu và vận hành; riêng các đơn vị cấp xã thuộc huyện Khánh Vĩnh đã tổ chức đánh giá nội bộ, tổ chức khắc phục sau đánh giá, tiến tới hoàn chỉnh công tác xây dựng HTQLCL để thực hiện việc công bố hệ thống. Đồng thời, đã hướng dẫn cho UBND các huyện, thị xã, thành phố công tác tổ chức sáp nhập HTQLCL, xây dựng lại bộ tài liệu và tổ chức áp dụng HTQLCL theo mô hình mới; tổ chức thu thập thông tin và xin ý kiến hướng dẫn của Tổng cục TCĐLCL để xây dựng Đề án chuyển đổi sang phiên bản TCVN ISO 9001:2015.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ KIẾN NGHỊ

1. Đánh giá chung

a) Những mặt đã làm được:

Ngay từ đầu năm, hầu hết sở, ngành, địa phương đã có sự vào cuộc quyết liệt đối với công tác cải cách hành chính, ban hành kịp thời các kế hoạch, văn bản chỉ đạo, điều hành trên các lĩnh vực. Một số cơ quan, đơn vị, địa phương có chỉ số hài lòng và kết quả xếp hạng CCHC chưa cao đã khẩn trương xây dựng kế hoạch, triển khai các biện pháp khắc phục những hạn chế, thiếu sót, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính của tỉnh được các sở chủ trì tham mưu đồng bộ, kịp thời, tập trung đúng mức đối với nội dung, nhiệm vụ trọng tâm theo kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh năm 2017. Đã triển khai quyết liệt, kịp thời Chương trình hành động số 12-CTr/TU, phân công trách nhiệm cụ thể cho các sở, ngành, địa phương, quy định rõ tiến độ triển khai thực hiện; trong đó, đã chỉ đạo hoàn thiện các quy chế, quy định để thực hiện nghiêm yêu cầu của Tỉnh ủy về chế tài trách nhiệm người đứng đầu đối với kết quả cải cách hành chính, giải quyết thủ tục hành chính.

Chỉ số hài lòng, chỉ số và xếp hạng cải cách hành chính hàng năm đã trở thành thước đo quan trọng đối với kết quả và tác động thực chất của công tác cải cách hành chính, phản ánh toàn diện, chính xác nỗ lực tại từng sở, ngành, từng cấp hành chính. Việc chính thức đưa chỉ số và xếp hạng CCHC vào đánh giá, phân loại kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ năm 2016 đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đã tạo ra chuyển biến rõ rệt trong nhận thức của người đứng đầu sở, ngành, địa phương đối với công tác này. Qua kết quả kiểm tra và các chỉ số được công bố, hầu hết các đơn vị, địa phương đã xây dựng kế hoạch khắc phục hạn chế, nâng cao chất lượng phục vụ.

Với sự chỉ đạo quyết liệt của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, nhiều nhiệm vụ trọng tâm 06 tháng đầu năm 2017 đã được triển khai khá kịp thời, nhất là về cải thiện môi trường kinh doanh, cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một

cửa, một cửa liên thông, cải cách tổ chức bộ máy, cải cách tài chính công và một số nội dung quan trọng về hiện đại hóa hành chính. Số lượng hồ sơ trễ hạn giảm mạnh, số lượng hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4 tăng rất mạnh so với năm 2016; quy trình thủ tục hành chính được nghiên cứu, cập nhật kịp thời theo các quy định mới; đã ban hành xong bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm cho toàn bộ cơ quan hành chính thuộc tỉnh, tổ chức thành công kỳ thi nâng ngạch chuyên viên lên chuyên viên chính và bổ nhiệm vào ngạch cho người trúng tuyển. Công tác hướng dẫn nghiệp vụ, tuyên truyền, kiểm tra và chế độ thông tin báo cáo cải cách hành chính được thực hiện khá hiệu quả.

Chỉ số PCI, PAPI, PARI của tỉnh năm 2016 đều tăng: PCI tăng 03 bậc, xếp thứ hạng 24/63 tỉnh thành; PAPI tăng 05 bậc, xếp thứ hạng 52/63; PARI tăng 05 bậc, xếp hạng 12/63 tỉnh, thành phố.

b) Một số hạn chế:

Qua rà soát, còn một số nhiệm vụ về cải cách thể chế vẫn chưa được cơ quan chủ trì triển khai thực hiện dù đã được nhắc nhở trong báo cáo tổng hợp quý I/2017. Các nhiệm vụ về liên thông thủ tục hành chính (Sở Tư pháp), giao chỉ tiêu hồ sơ mức độ 3, 4; triển khai ứng dụng tin nhắn tự động thông báo tiến độ giải quyết hồ sơ, triển khai giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích (Sở Thông tin và Truyền thông) chưa được nghiên cứu, chuẩn bị chu đáo nên triển khai bị động, chậm tiến độ so với chỉ đạo của UBND tỉnh. Nhiều nhiệm vụ quan trọng, dài hạn được phân công tại Kế hoạch CCHC tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016 - 2020, Chỉ thị số 19/CT-UBND, Chỉ thị số 12/CT-UBND, UBND tỉnh đều yêu cầu cơ quan chủ trì phải xây dựng kế hoạch triển khai chi tiết cho cả giai đoạn và hàng năm, gửi Sở Nội vụ để tổng hợp và tham mưu điều phối chung, nhưng đến nay chưa có cơ quan nào thực hiện đúng chỉ đạo.

Nhiệm vụ triển khai thanh toán không dùng tiền mặt phục vụ dịch vụ công trực tuyến được UBND tỉnh phân công chưa nhất quán, làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện. Trong tháng 6/2017, Trung tâm Dữ liệu tỉnh xảy ra sự cố nghiêm trọng làm ảnh hưởng đến toàn hệ thống, nhất là việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp và chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, các sở, ngành, địa phương.

Mặc dù đã quyết tâm hơn so với năm 2016, thể hiện qua việc ban hành rất nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành về cải cách hành chính, tuy nhiên tính hệ thống và khả năng kiểm soát kết quả, hiệu quả thực hiện tại một số đơn vị chưa cao. Số lượng hồ sơ trễ hạn, quá hạn còn rất cao tại 19 cơ quan, đơn vị, địa phương. Kết quả kiểm tra đợt 1 năm 2017 của Đoàn Kiểm tra CCHC tỉnh cho thấy một số hạn chế, vi phạm đã được yêu cầu chấn chỉnh nhiều lần vẫn lặp lại tại một số đơn vị, cần phải có biện pháp mạnh hơn trong công tác cán bộ.

Qua tổng hợp phản ánh, kiến nghị trên Cổng thông tin điện tử CCHC tỉnh, vẫn còn tồn tại hạn chế, thiếu sót và cả vi phạm trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông.

2. Kiến nghị, đề xuất

a) Tổng hợp kiến nghị của các sở, ngành, địa phương và đề xuất của Sở Nội vụ:

Qua báo cáo cải cách hành chính 06 tháng đầu năm, một số cơ quan có kiến nghị như sau:

- Cục Thuế tỉnh kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố thường xuyên quan tâm theo dõi, chỉ đạo, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ công tác cải cách hành chính cũng như việc tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan thuế trên địa bàn để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những sai sót, xử lý nghiêm những vi phạm trong công tác cải cách hành chính. Đồng thời hỗ trợ thêm một phần kinh phí phục vụ đẩy mạnh công tác cải cách hành chính và tuyên truyền cải cách hành chính trong ngành thuế như: Kinh phí mua sắm máy móc trang thiết bị phục vụ việc thực hiện luân chuyển hồ sơ điện tử phối hợp giải quyết thủ tục hành chính qua mạng; kinh phí đẩy mạnh tuyên truyền cải cách hành chính trên website Cục Thuế.

Đồng thời đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tăng cường phối hợp hỗ trợ cho Cục Thuế tỉnh trong công tác quản lý thuế, đồng thời chỉ đạo các đơn vị ngành dọc ở cấp huyện phối hợp chặt chẽ với các Chi cục thuế trong việc tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết thủ tục hành chính một cách nhanh chóng, kịp thời, thuận lợi.

- Các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Sở Tư pháp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ công tác kiểm soát thủ tục hành chính, rà soát văn bản quy phạm pháp luật. Sở Du lịch đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức tập huấn về công tác ISO.

- Văn phòng UBND tỉnh đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan sớm tổ chức thực hiện liên thông phần mềm một cửa điện tử phục vụ giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường; có giải pháp để đảm bảo hệ thống điện tử công vụ vận hành thông suốt, có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu trao đổi công vụ nhanh chóng giữa các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh.

- Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND thị xã Ninh Hòa đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông nâng cấp đường truyền số liệu chuyên dùng.

- UBND thành phố Nha Trang đề nghị Sở Tư pháp phối hợp với Công an tỉnh hướng dẫn cụ thể cho Công an cấp huyện, Công an và UBND cấp xã tiếp nhận và giải quyết quy trình liên thông đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú đối với trường hợp người chết là chủ hộ.

Sở Nội vụ kiến nghị các sở, ngành liên quan tiếp thu các kiến nghị liên quan, có biện pháp cụ thể để thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao; báo cáo kết quả triển khai trong báo cáo cải cách hành chính quý III/2017.

b) Đề xuất và kiến nghị:

Qua tổng hợp công tác CCHC 06 tháng đầu năm, Sở Nội vụ kiến nghị:

- Các sở, ngành, địa phương phải rà soát và khẩn trương đẩy nhanh tiến độ đối với các nhiệm vụ giao (nhất là các nhiệm vụ được giao chủ trì tại Kế hoạch CCHC của tỉnh năm 2017); đồng thời tập trung triển khai ngay các nhiệm vụ 06 tháng cuối năm. Đối với những nhiệm vụ quan trọng, dài hạn ảnh hưởng đến kết quả chung của toàn tỉnh được giao tại Kế hoạch giai đoạn 2016 - 2020, Chỉ thị số 19/CT-UBND, Chỉ thị số 12/CT-UBND của UBND tỉnh, các sở chủ trì phải khẩn trương xây dựng kế hoạch triển khai cả giai đoạn và hàng năm, gửi về Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

- Các cơ quan, đơn vị có hồ sơ trễ hạn cao cần phải có biện pháp quyết liệt để kiểm soát tiến độ giải quyết hồ sơ, làm rõ trách nhiệm của cán bộ, công chức có liên quan, làm cơ sở để đánh giá, phân loại cán bộ, công chức cuối năm và bình xét thi đua, xếp hạng CCHC theo Chương trình hành động số 12-CTr/TU của Tỉnh ủy. UBND các huyện, thị xã, thành phố tiến hành kiểm tra chuyên đề đối với các đơn vị cấp xã có hồ sơ trễ hạn cao, và các đơn vị có số lượng hồ sơ thấp bất thường để làm rõ nguyên nhân và có biện pháp xử lý.

- Chủ động xây dựng kế hoạch tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức; hoàn thiện phân công phối hợp trong chỉ đạo, điều hành CCHC; thực hiện đánh giá định kỳ đối với việc giải quyết thủ tục hành chính.

- Thường xuyên rà soát, kiểm tra, đánh giá mức độ và hiệu quả thực hiện các quy định, chỉ đạo về CCHC theo thẩm quyền; chủ động phát hiện và xử lý ngay những hạn chế, vướng mắc, vi phạm.

- Kiến nghị UBND tỉnh sớm xem xét, ban hành các quy chế giải quyết thủ tục hành chính về đất đai (thay thế Quyết định số 781/QĐ-UBND, 4163/QĐ-UBND) đã được Sở Nội vụ trình tại Tờ trình số 1176/TTr-SNV ngày 29/5/2017.

Trên đây là báo cáo tổng hợp công tác CCHC 06 tháng đầu năm 2017 và một số kiến nghị, đề xuất (đính kèm các phụ lục liên quan đến nội dung báo cáo).

Sở Nội vụ kính báo cáo././ *nlv*

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT. HĐND tỉnh (báo cáo);
- TT. UBND tỉnh (b/c);
- VP. TU, các ban Đảng, Đảng ủy khối;
- VP. HĐND và các Ban HĐND tỉnh;
- Các sở và BQL Vân Phong (VBĐT);
- Các cơ quan ngành dọc (VBĐT);
- ĐVSN trực thuộc UBND tỉnh (VBĐT);
- Các Huyện, Thị, Thành ủy;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố (VBĐT);
- Các thành viên Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh (VBĐT);
- Công TTĐT tỉnh; Công TT CCHC tỉnh (VBĐT);
- Đài PT-TH, Báo KH;
- Lưu: VT, CCHC. b.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Trọng Thái

100

Phụ lục 1
BẢNG TỔNG HỢP TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CCHC TRONG 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2017
 (Kèm theo Báo cáo số 479/BC-SNV ngày 04/7/2017 của Sở Nội vụ)

Stt	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thực thực hiện	Tiến độ, kết quả thực hiện
I	CẢI CÁCH THỂ CHẾ				
1	Xây dựng cơ chế tổng hợp, điều phối thống nhất cải cách thể chế, hoàn thiện hệ thống quy định, chính sách, cơ chế để bảo đảm mục tiêu kinh tế - xã hội đề ra	Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong việc xây dựng, hoàn thiện các quy định, chính sách phát triển kinh tế - xã hội	Trong năm 2017	Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan (thuế, đất đai, xây dựng, môi trường, nông nghiệp, công thương, lao động, tín dụng,...) tham mưu UBND tỉnh ban hành và chỉ đạo triển khai thực hiện theo quy chế	Sở Nội vụ chưa nhận được báo cáo.
2	Tổng kết, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch hành động số 4304/KH-UBND ngày 03/7/2015 của UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Khánh Hòa hai năm 2015 - 2016. Trên cơ sở đó, xây dựng cơ chế,	Các cơ chế, chính sách được HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành phù hợp với tinh thần Nghị quyết số 19/NQ-CP của Chính phủ	Trong Quý I/2017	- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì tham mưu ban hành kế hoạch tổng kết; phân công các sở, ngành rà soát, báo cáo đánh giá và đề xuất cơ chế, chính sách, giải pháp - Tổ chức Hội nghị tổng kết để hoàn	- Sở Kế hoạch và Đầu tư đã báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện Nghị quyết 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện

Stt	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả thực hiện
	chính sách, giải pháp thực hiện toàn diện, đồng bộ và hiệu quả các nhiệm vụ về phát triển kết cấu hạ tầng, khuyến khích, hỗ trợ đầu tư cho nghiên cứu khoa học, đổi mới công nghệ			thiện các đề xuất chính sách trình HĐND tỉnh, UBND tỉnh	<p>môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020.</p> <p>- Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 19-2017/NQ-CP tại Kế hoạch số 1908/KH-UBND ngày 10/3/2017.</p>
3	Rà soát, hoàn thiện và thực hiện đồng bộ, quyết liệt các biện pháp đẩy mạnh xã hội hóa một số lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công, đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh	Đề án của từng lĩnh vực được UBND tỉnh phê duyệt	Năm 2017	<p>- Các Sở Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Lao động, Thương binh và Xã hội, Văn hóa và Thể thao xây dựng và trình UBND tỉnh Đề án</p> <p>- Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, đôn đốc</p> <p>- Các Sở: Tài chính, Nội vụ phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định</p>	

Stt	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thực hiện	Tiến độ, kết quả thực hiện
4	Xây dựng và triển khai các biện pháp nâng cao năng lực hệ thống đào tạo nghề công lập theo nhu cầu thị trường và hội nhập	Đề án và các chính sách triển khai được UBND tỉnh phê duyệt, ban hành	Trong năm 2017	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì tham mưu UBND tỉnh ban hành	Sở LĐ-TB&XH đã thực hiện khảo sát nhu cầu đào tạo nghề và tuyển dụng lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh từ năm 2016-2018.
5	Tiếp tục rà soát, điều chỉnh Danh mục các lĩnh vực và dự án thu hút đầu tư; hướng dẫn các tiêu chí, điều kiện và quy trình để các nhà đầu tư lựa chọn và đăng ký đầu tư một cách thuận lợi, minh bạch	Danh mục nằm trong kế hoạch xúc tiến được UBND tỉnh phê duyệt và công bố trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Sở Kế hoạch và Đầu tư	Trong năm 2017	- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu danh mục - Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn, kiểm tra, xử lý các cơ quan, đơn vị không chấp hành	- Đã ban hành Danh mục dự án kêu gọi vốn đầu tư ngoài ngân sách (2017 - 2020). - Đã ban hành Quyết định phê duyệt Chương trình xúc tiến đầu tư tỉnh Khánh Hòa năm 2017.
6	Minh bạch hóa toàn bộ quy định, chính sách, cơ chế, bảo đảm việc tiếp cận bình đẳng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư trong nước và ngoài nước. Xây dựng cơ chế tiếp nhận, hướng dẫn, hỗ trợ kịp thời về chính sách,	- Quy chế công khai thông tin về quy hoạch, kế hoạch, chính sách, dự toán ngân sách các cấp chính quyền địa phương được UBND tỉnh ban hành - Các trang, cổng thông tin	Quý II/2017 Theo tiến độ	- Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các sở, ngành, địa phương, tổ chức hội, hiệp hội xây dựng quy chế trình UBND tỉnh	

Stt	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả thực hiện
	thủ tục hành chính theo nhu cầu của người dân, tổ chức, doanh nghiệp	có giao diện tiếng nước ngoài để giới thiệu cơ chế, chính sách; công khai và hướng dẫn thủ tục hành chính (thực hiện đồng bộ với tiến trình xây dựng Trung tâm Dịch vụ Hành chính công trực tuyến)	Đề án		
7	Tổ chức Hội nghị đối thoại, giải đáp cho Doanh nghiệp, nhà đầu tư	Các hội nghị, hội thảo	Trong năm 2017	Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng tham mưu tổ chức.	Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu UBND tỉnh Khánh Hòa tổ chức Hội nghị đối thoại doanh nghiệp lần 01 năm 2017 vào ngày 31/5/2017
II CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH					
1	Tiến hành rà soát, cập nhật quy định mới về thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý (xuyên suốt từ cấp tỉnh đến cấp huyện, cấp xã)	Các quyết định thủ tục hành chính được Chủ tịch UBND tỉnh công bố	Trong năm 2017	Tất cả các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh	Thực hiện thường xuyên.
2	Rà soát thủ tục hành chính theo hướng cắt giảm thời gian, giấy tờ trong các lĩnh vực Đầu thầu, lĩnh vực Đầu tư bằng nguồn vốn Hỗ trợ phát triển Chính phủ (ODA) và viện trợ Phi Chính phủ nước ngoài	Danh mục thủ tục hành chính và Bộ thủ tục chuẩn hóa được Chủ tịch UBND tỉnh công bố	Trong năm 2017	- Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa - Sở Tư pháp thẩm định, trình Chủ tịch	

Stt	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả thực hiện
3	Rà soát và ghép các thủ tục hành chính có liên hệ chặt chẽ với nhau để cho phép giải quyết trên một quy trình, bổ sung vào danh mục quy trình trên Phần mềm một cửa điện tử; người dân, tổ chức chỉ nộp hồ sơ một lần để giải quyết đồng thời nhiều yêu cầu công việc	Quy trình giải quyết thủ tục hành chính được UBND tỉnh ban hành	Trong năm 2017	Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành thực hiện	UBND tỉnh đã ban hành Quy chế phối hợp thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú. Đang tiếp tục rà soát và thực hiện liên thông, ghép nối các thủ tục hành chính về quy hoạch, đầu tư, đất đai, tài chính về đất đai, môi trường, xây dựng.
4	Cập nhật kịp thời các quy định thủ tục hành chính của Trung ương và kết quả đơn giản hóa thủ tục hành chính để hoàn thiện và chuẩn hóa cơ sở dữ liệu gốc về thủ tục hành chính, cung cấp đầy đủ trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh	Cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính tiếp tục được chuẩn hóa, cập nhật và công bố đầy đủ, kịp thời trên Cổng thông tin điện tử tỉnh	Việc chuẩn hóa, cập nhật cơ sở dữ liệu thực hiện đồng thời theo tiến trình và kết quả đơn giản hóa	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ngành liên quan thực hiện theo đúng Quy chế phối hợp được UBND tỉnh ban hành - Sở Tư pháp chủ trì theo dõi, đôn đốc để đảm bảo tiến độ 	

Stt	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả thực hiện
5	Tiếp tục rà soát, công bố chuẩn hóa danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận, giải quyết trực tuyến qua mạng tin học mức độ 3, 4 theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; công bố công khai danh mục thủ tục trên các phương tiện thông tin đại chúng, bổ sung cập nhật kịp thời, thường xuyên đối với danh mục thủ tục và hướng dẫn cụ thể cách thức giao dịch, thực hiện thủ tục cho tổ chức, cá nhân	Quyết định của UBND tỉnh, UBND cấp huyện công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận, giải quyết trực tuyến mức độ 3, 4 được công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng Các thủ tục mới được bổ sung, cập nhật thường xuyên	Trong năm 2017	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tư pháp và các sở, ngành, địa phương tham mưu công bố Danh mục thủ tục hành chính trực tuyến; đồng thời chủ trì tham mưu các giải pháp kỹ thuật và hướng dẫn việc tổ chức triển khai thực hiện.	Sở Thông tin và Truyền thông đang tổ chức lấy ý kiến.
III CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG					
1	Triển khai phối hợp giải quyết hồ sơ điện tử theo cơ chế một cửa liên thông giữa các cơ quan hành chính nhà nước trên Phần mềm	Toàn bộ hồ sơ thủ tục hành chính áp dụng cơ chế một cửa liên thông được luân chuyển, phối hợp xử lý dưới dạng điện tử trên mạng tin học giữa các cơ quan hành chính thuộc tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan	Từ Quý I/2017	- Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã tổ chức thực hiện theo quy trình đã được UBND tỉnh phê duyệt - Sở Nội vụ hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc	
2	Thực hiện công khai cơ sở dữ liệu các loại giấy tờ là kết quả giải quyết thủ tục hành chính của các sở, ngành, địa phương trên trang thông	Toàn bộ các loại giấy tờ là kết quả giải quyết thủ tục hành chính của các sở, ngành, địa phương được	Từ Quý III/2017	Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ hướng dẫn	

Stt	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả thực hiện
	tin điện tử	công khai trên trang thông tin điện tử		các sở, ban, ngành thực hiện	
		Quy chế sử dụng cơ sở dữ liệu kết quả giải quyết thủ tục hành chính để thẩm định hồ sơ được UBND tỉnh phê duyệt		Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh ban hành	
3	Thực hiện liên thông các thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông đối với các thủ tục về quy hoạch, đầu tư, đất đai, tài chính về đất đai, môi trường, xây dựng	Quy trình được UBND tỉnh phê duyệt	Trong năm 2017	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu UBND tỉnh	
4	Triển khai nhân rộng ứng dụng Phần mềm khảo sát ý kiến khách hàng đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính (giai đoạn II)	50 cơ quan, địa phương được triển khai nhân rộng ứng dụng Phần mềm khảo sát ý kiến khách hàng đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính (bao gồm việc tích hợp vào phần mềm kiểm soát do các cơ quan chuyên môn phụ trách)	Quý III/2017	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương tổ chức thực hiện	
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY				
1	Triển khai thực hiện Nghị định mới của Chính phủ về cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện khi có Nghị định mới thay thế Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014	Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị và địa phương	Trong năm 2017	Các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng Đề án, gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình UBND tỉnh	Chưa có Nghị định mới của Trung ương.

Stt	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả thực hiện
	của Chính phủ về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh				
2	Triển khai Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và các quy định của Trung ương về phân cấp, phân quyền, ủy quyền thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước	Các quy định, chỉ đạo triển khai thực hiện	Theo tiến độ triển khai của Trung ương	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Nội vụ chủ trì, tham mưu hướng dẫn việc triển khai thực hiện - Các sở, ngành, địa phương thực hiện theo quy định, chỉ đạo của cấp trên 	<ul style="list-style-type: none"> - Đã tổng hợp báo cáo UBND tỉnh tại Báo cáo số 478/BC-SNV ngày 03/3/2017; - Các cơ quan, đơn vị tiếp tục đôn đốc, rà soát, nghiên cứu và đề xuất những nội dung có thể phân cấp, ủy quyền.
3	Xây dựng và triển khai đề án đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập gắn với đẩy mạnh xã hội hóa	Các đề án được UBND tỉnh phê duyệt	Theo tiến độ triển khai của Trung ương	<ul style="list-style-type: none"> - Các sở, ngành, địa phương xây dựng Đề án theo tiến độ triển khai của Trung ương - Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ thẩm định, trình UBND tỉnh phê 	Đang thực hiện.

Stt	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả thực hiện
				duyet đề án	
V	XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC				
1	Tiếp tục triển khai cơ cấu công chức, viên chức theo Đề án vị trí việc làm	Theo Đề án được cấp thẩm quyền phê duyệt	Trong năm 2017	- Các sở, ngành, địa phương triển khai theo Đề án được phê duyệt - Sở Nội vụ tham mưu hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra	Đang thực hiện.
2	Triển khai đánh giá kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, công chức theo chức danh, vị trí việc làm, làm căn cứ quan trọng để đánh giá, phân loại cán bộ, công chức hàng năm, thực hiện tinh giản biên chế, thí điểm cơ chế khoán ngân sách theo kết quả, hiệu quả, tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức	Nghiên cứu, xây dựng Đề án trình UBND tỉnh, trong đó tập trung lượng hóa công việc theo vị trí việc làm, ngạch và chức danh công chức, lượng hóa kết quả đầu ra, xây dựng hệ thống tiêu chí và quy trình đánh giá	- Hoàn thành Đề án trong năm 2017 - Triển khai từ năm 2017 - 2020	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, các chuyên gia, đơn vị nghiên cứu tham mưu xây dựng Đề án. Sau khi Đề án được cấp thẩm quyền phê duyệt, tham mưu phương án triển khai thí điểm trước khi nhân rộng	Đang nghiên cứu thực hiện
3	Nghiên cứu, triển khai đánh giá kết quả, hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức	Đề án phương pháp đánh giá kết quả, hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức được UBND tỉnh phê duyệt	Hoàn thành và triển khai từ năm 2017	Sở Nội vụ chủ trì tham mưu UBND tỉnh	Đang triển khai.
4	Triển khai chính thức Cổng thông tin điện tử phát triển nguồn nhân lực tỉnh Khánh Hòa	UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng Cổng thông tin điện	Quý II/2017	Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông đã trình UBND tỉnh

Stt	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả thực hiện
		từ phát triển nguồn nhân lực tỉnh Khánh Hòa			dự thảo Quy chế.
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG				
1	Xây dựng Đề án định lượng hóa về dự toán chi tiêu trung hạn hoặc kết quả đầu ra tại các cơ quan hành chính	Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt	Trong năm 2017	Sở Tài chính chủ trì phối hợp Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh xây dựng Đề án, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện thí điểm tại một số cơ quan, đơn vị	
2	Xây dựng phương án tự chủ xác định phân loại đơn vị sự nghiệp giai đoạn 2017 – 2020	Quyết định của UBND tỉnh phân loại đơn vị sự nghiệp giai đoạn 2017 – 2020	Trong năm 2017	Sở Tài chính chủ trì tham mưu UBND tỉnh	
3	Xác định giá trị tài sản để giao tài sản cho đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính và quản lý sử dụng theo cơ chế vốn doanh nghiệp	Quyết định của UBND tỉnh giao tài sản cho đơn vị sự nghiệp công lập quản lý sử dụng theo cơ chế vốn doanh nghiệp	Trong năm 2017	Sở Tài chính chủ trì tham mưu UBND tỉnh	
4	Tiếp tục triển khai việc nhà nước đặt hàng đối với các sản phẩm dịch vụ công ích	Danh mục dịch vụ Nhà nước đặt hàng các đơn vị sự nghiệp được phê duyệt	Thường xuyên	Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh	

Stt	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả thực hiện
5	Xây dựng phương án giá đối với các loại phí chuyển sang giá dịch vụ do Nhà nước định giá	Phương án giá được UBND tỉnh phê duyệt	Trong năm 2017	Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh phê duyệt	
6	Triển khai cơ chế tính toán đầy đủ chi phí trong giá thu viện phí	UBND tỉnh ban hành quy định	Trong năm 2017	Sở Y tế chủ trì, phối hợp Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh	
VII	HIỆN ĐẠI HÓA HÀNH CHÍNH				
1	Xây dựng, đưa vào vận hành Trung tâm Dịch vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa trên mạng internet	- Đề án triển khai được UBND tỉnh phê duyệt - Triển khai xây dựng Trung tâm Dịch vụ hành chính công theo lộ trình Đề án	Trong năm 2017	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện	Sở Nội vụ đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Đề án, thành lập Ban Điều hành Đề án và Tổ giúp việc; tổ chức nghiên cứu kinh nghiệm thực tiễn; xây dựng đề cương và dự toán chi tiết cho việc triển khai.
2	Triển khai phối hợp giải quyết hồ sơ điện tử theo cơ chế một cửa liên thông giữa các cơ quan hành chính nhà nước	Toàn bộ hồ sơ thủ tục hành chính áp dụng cơ chế một cửa liên thông được luân chuyển, phối hợp xử lý dưới dạng điện tử trên mạng tin học giữa các cơ quan hành chính nhà nước	Quý I/2017	- Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã tổ chức thực hiện theo quy trình đã được UBND tỉnh phê duyệt - Sở Nội vụ hướng	Đang triển khai.

Stt	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả thực hiện
				dẫn, kiểm tra, đôn đốc	
3	Hoàn thành các phần mềm nghiệp vụ, triển khai từ cấp tỉnh đến cấp huyện, xã. Thực hiện kết nối, tích hợp liên thông với các ứng dụng dùng chung giữa các ngành, các cấp	Lập kế hoạch và triển khai xây dựng các phần mềm nghiệp vụ phục vụ xử lý, quản lý chuyên môn tại các cơ quan, đơn vị, địa phương	Từ Quý I/2017 - III/2017	Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND tỉnh	Đang triển khai theo tiến độ.
		Các sở, ngành, địa phương triển khai xử lý nghiệp vụ trên các phần mềm được trang bị	Từ Quý IV/2017	Các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện	
4	Quyết định ban hành Quy định quản lý, sử dụng chữ ký số chuyên dùng trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Khánh Hòa	Quyết định được UBND tỉnh ban hành	Quý II/2017	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì tham mưu	Sở Thông tin và Truyền thông đã trình UBND tỉnh dự thảo Quy định.
5	Tổ chức cấp chứng thư số chuyên dùng cho các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh	Chứng thư số được bàn giao cho các cơ quan, đơn vị	Quý II/2017	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện	Đã hoàn thành.
6	Tích hợp chứng thư số chuyên dùng vào các ứng dụng dùng chung của tỉnh	Chứng thư số được tích hợp	Quý II/2017	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp Ban Cơ yếu Chính phủ, đơn vị tư vấn để triển khai thực	Đang thực hiện.

Stt	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả thực hiện
				hiện	
7	Triển khai dịch vụ tin nhắn thông báo kết quả giải quyết hồ sơ tự động và theo nhu cầu của tổ chức, cá nhân	Dịch vụ được triển khai nhân rộng	Quý I/2017	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện	Đã hoàn thành.
8	Nâng cấp, bổ sung tính năng hỗ trợ dùng trên điện thoại cho phần mềm Một cửa điện tử	- Phần mềm được cập nhật tính năng mới - Thông tin, tuyên truyền để người dân, tổ chức, doanh nghiệp biết sử dụng khi có nhu cầu	Quý II/2017	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với đơn vị tư vấn triển khai thực hiện	Sở Thông tin và Truyền thông đã báo cáo UBND tỉnh cho phép triển khai lồng ghép trong Đề án thành lập Trung tâm dịch vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa trên mạng internet.
9	Hoàn thiện mô hình tổ chức quản lý hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin và hệ thống phần mềm ứng dụng trên địa bàn tỉnh	Đề án và các quy chế được UBND tỉnh phê duyệt, ban hành Xây dựng các thể chế và tổ chức để vận hành mô hình		Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì tham mưu UBND tỉnh	- Sở Thông tin và Truyền thông đang tổ chức lấy ý kiến; - UBND tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng Đề án thí điểm thành phố Nha Trang theo mô hình thành phố thông minh
10	Xây dựng trang thông tin điện tử	Trang thông tin điện tử	Từ năm 2017	- UBND huyện, thị	

Stt	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả thực hiện
	cho UBND cấp xã để cung cấp thông tin chỉ đạo, điều hành, phục vụ quản lý nhà nước; đáp ứng nhu cầu thông tin của nhân dân về cơ chế, chính sách; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của nhân dân đối với hoạt động của chính quyền cấp xã, minh bạch hóa và tăng cường trách nhiệm giải trình, phát huy dân chủ ở cơ sở, tăng chỉ số PAPI của tỉnh	UBND cấp xã đi vào vận hành; thực hiện liên kết với Công thông tin UBND cấp huyện		xã, thành phố lập kế hoạch và chỉ đạo triển khai thực hiện với lộ trình hợp lý, ưu tiên triển khai trước cho các đơn vị cấp xã có nhu cầu và có năng lực quản lý vận hành. - Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn, kiểm tra và tổng hợp	
11	Tiếp tục triển khai hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 cho toàn bộ các đơn vị cấp xã song song với việc cải tiến, đổi mới mô hình thực hiện ở cả 3 cấp hành chính theo hướng tích hợp điện tử	Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 được thực hiện tại 137 UBND cấp xã	Trong năm 2017	Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện	Toàn bộ các đơn vị cấp xã đã xây dựng xong hệ thống quản lý chất lượng và đang vận hành thử nghiệm. Sở Khoa học và Công nghệ đã rà soát, đánh giá tại các đơn vị cấp xã thuộc thành phố Nha Trang và huyện Khánh Vĩnh trước khi công bố chính thức.

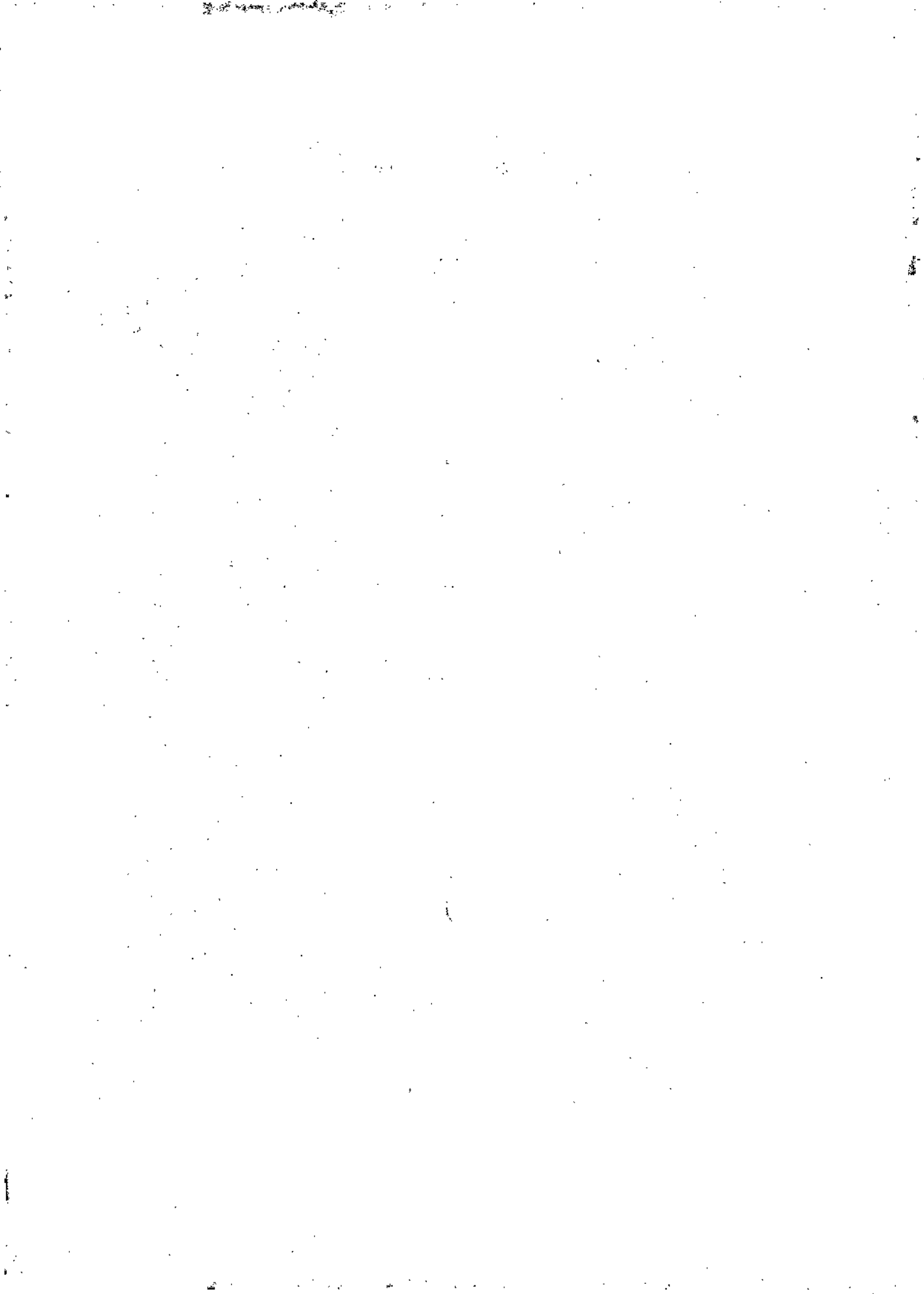
nh

Phụ lục 2
TỔNG HỢP CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CÓ BIỆN PHÁP KHÁC PHỤC,
NÂNG CAO MỨC ĐỘ HÀI LÒNG

(Kèm theo Báo cáo số: 142/BC-SNV ngày 04/7/2017 của Sở Nội vụ)

STT	Tên cơ quan	Có văn bản đề ra biện pháp khác phục	Kế hoạch cụ thể	Điểm tác động CCHC năm 2016	Ghi chú
I	Khối Sở			11	Điểm chuẩn
1	BQL Khu kinh tế Vân Phong	x		8,5	
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư			9	
3	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	x	x	9	
4	Sở Giáo dục và Đào tạo			8,5	
5	Sở Giao thông Vận tải	x	x	10	
6	Sở Khoa học và Công nghệ	x		10	
7	Sở Ngoại vụ	x	x	8	
8	Sở Nội vụ	x		8	
9	Sở Nông nghiệp và PTNT	x	x	6,5	
10	Sở Tài chính	x		7,5	
11	Sở Văn hóa và Thể thao			10	
12	Sở Y tế	x	x	9	
13	Sở Xây dựng			9	
14	Sở Công Thương			10	
15	Sở Tư pháp			10	
16	Sở Tài nguyên và Môi trường	x		8	
17	Sở Thông tin và Truyền thông	x	x	9,5	
II	Khối huyện			10	Điểm chuẩn
18	UBND thành phố Nha Trang	x	x	4,5	
19	UBND thành phố Cam Ranh	x	x	5,5	
20	UBND thị xã Ninh Hòa	x	x	8	
21	UBND huyện Cam Lâm	x	x	7	
22	UBND huyện Diên Khánh			10	
23	UBND huyện Khánh Sơn	x	x	7	
24	UBND huyện Khánh Vĩnh	x		9	
25	UBND huyện Vạn Ninh	x	x	5	
III	Khối ngành dọc			12	Điểm chuẩn
26	BHXH tỉnh	x	x	6	
27	Cục Thuế tỉnh	x	x	6	
28	Cục Hải quan tỉnh			8	
29	Công an tỉnh			9	
30	Kho bạc Nhà nước tỉnh	x	x	5	
31	Ngân hàng Nhà nước CN tỉnh	x	x	6	
	Tổng cộng	22	16		

9/6



Phụ lục 3
TỔNG HỢP TÌNH HÌNH BÁO CÁO CCHC ĐỊNH KỲ
06 THÁNG ĐẦU NĂM 2017

(Kèm theo Báo cáo số ~~1412~~ 1412/BC-SNV ngày ~~04~~ 04/7/2017 của Sở Nội vụ)

Stt	Cơ quan/đơn vị	Kế hoạch CCHC năm 2017	Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2017	Gửi báo cáo CCHC		Ghi chú
				Đúng hạn	Trễ hạn	
I. Các Sở và Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong						
1	Văn phòng UBND tỉnh	X	X	X		
2	Thanh tra tỉnh	X	X	X		
3	Sở Nội vụ	X	X	X		
4	Sở Ngoại vụ	X	X	X		
5	Sở Tư pháp	X	X	X		
6	Sở Tài chính	X		X		
7	Sở Công thương	X	X	X		
8	Sở Kế hoạch và Đầu tư	X	X	X		
9	Sở Khoa học và Công nghệ	X	X	X		
10	Sở Xây dựng	X		X		
11	Sở Thông tin và Truyền thông	X	X	X		
12	Sở Tài nguyên và Môi trường	X	X	X		
13	Sở Giao thông Vận tải	X	X	X		
14	Sở Văn hóa và Thể thao	X	X	X		
15	Sở Du lịch	X		X		
16	Sở Giáo dục và Đào tạo	X	X	X		
17	Sở Lao động	X	X	X		
18	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	X	X	X		
19	Sở Y tế	X	X	X		
20	Ban QL Khu kinh tế Vân Phong	X	X	X		
21	Ban dân tộc	X		X		
II. Các cơ quan ngành dọc						
1	Cục Thuế tỉnh	X	X	X		
2	Cục Hải quan	X	X	X		
3	Công an tỉnh	Trễ	X	X		
4	Kho bạc nhà nước tỉnh	X	X	X		
5	Ngân hàng Nhà nước tỉnh	X	X	X		
6	Bảo hiểm xã hội tỉnh	X	X	X		
III. UBND các huyện, thị xã, thành phố						
1	UBND thành phố Nha Trang	X	X	X		
2	UBND thành phố Cam Ranh	X	X	X		

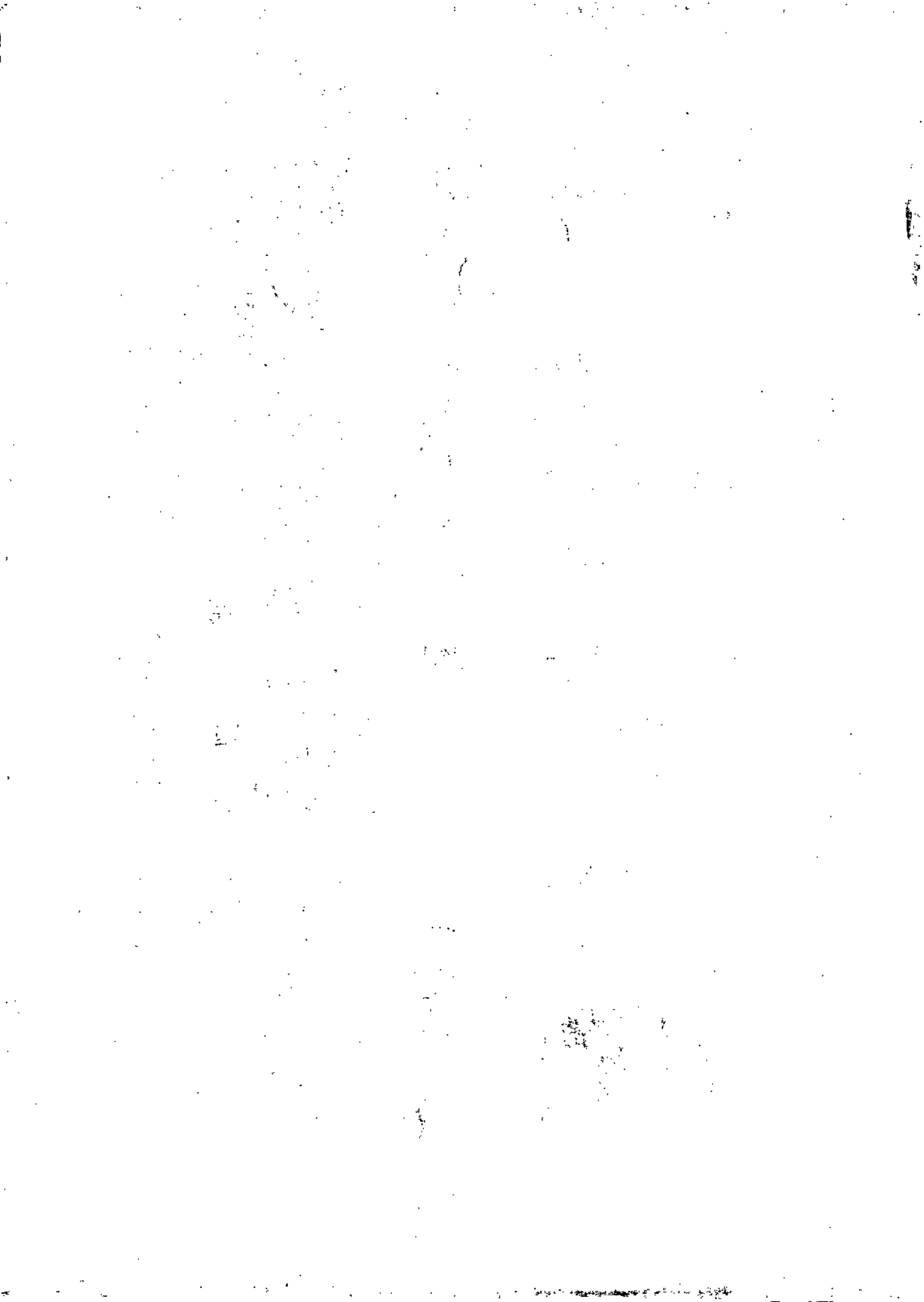
3	UBND thị xã Ninh Hòa	X	X	X		
4	UBND huyện Cam Lâm	X	X	X		
5	UBND huyện Vạn Ninh	X	X	X		
6	UBND huyện Diên Khánh	X	X	X		
7	UBND huyện Khánh Sơn	X	X	X		
8	UBND huyện Khánh Vĩnh	X	X	X		
IV. Các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh						
1	Đài Phát thanh - Truyền hình Khánh Hòa	X		X		
2	Ban QL Khu du lịch Bán đảo Cam Ranh	X	X		14/6/2017	
3	Ban QLDA Phát triển tỉnh Khánh Hòa	X	X	X		
4	Ban QLDA ĐT xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	X	X	X		
5	Ban QLDA ĐT xây dựng các công trình Dân dụng và Công nghiệp	X	X	X		
6	Ban QLDA ĐT xây dựng các công trình Giao thông	X			Không gửi BC	
7	Trường Đại học Khánh Hòa	X	X	X		
8	Trường Cao đẳng nghề Nha Trang	X	X	X		
9	Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa	X		X		
Tổng cộng		44	37	42	2	

anh

Phụ lục 4
THỐNG KÊ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT HỒ SƠ 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2017 CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
(Kèm theo Báo cáo số 147/BC-SNV ngày 04/7/2017 của Sở Nội vụ)

STT	Tên cơ quan	Hồ sơ nhận	Hồ sơ đã giải quyết		Hồ sơ sớm hạn		Hồ sơ đúng hạn		Hồ sơ trễ hạn		Hồ sơ chưa giải quyết	
			Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
1	Khôi sở	33023	30658	92,84%	24717	80,62%	5187	0,1692	754	2,46%	2365	7,16%
2	Khôi UBND cấp huyện	54689	48095	87,94%	38602	80,26%	5418	0,1127	4075	8,47%	6594	12,06%
3	Khôi UBND cấp xã	120285	119274	99,16%	100377	84,16%	16051	0,1346	2846	2,39%	1011	0,84%
Tổng		207997	198027	95,21%	163696	82,66%	26656	13,46%	7675	3,88%	9970	4,79%

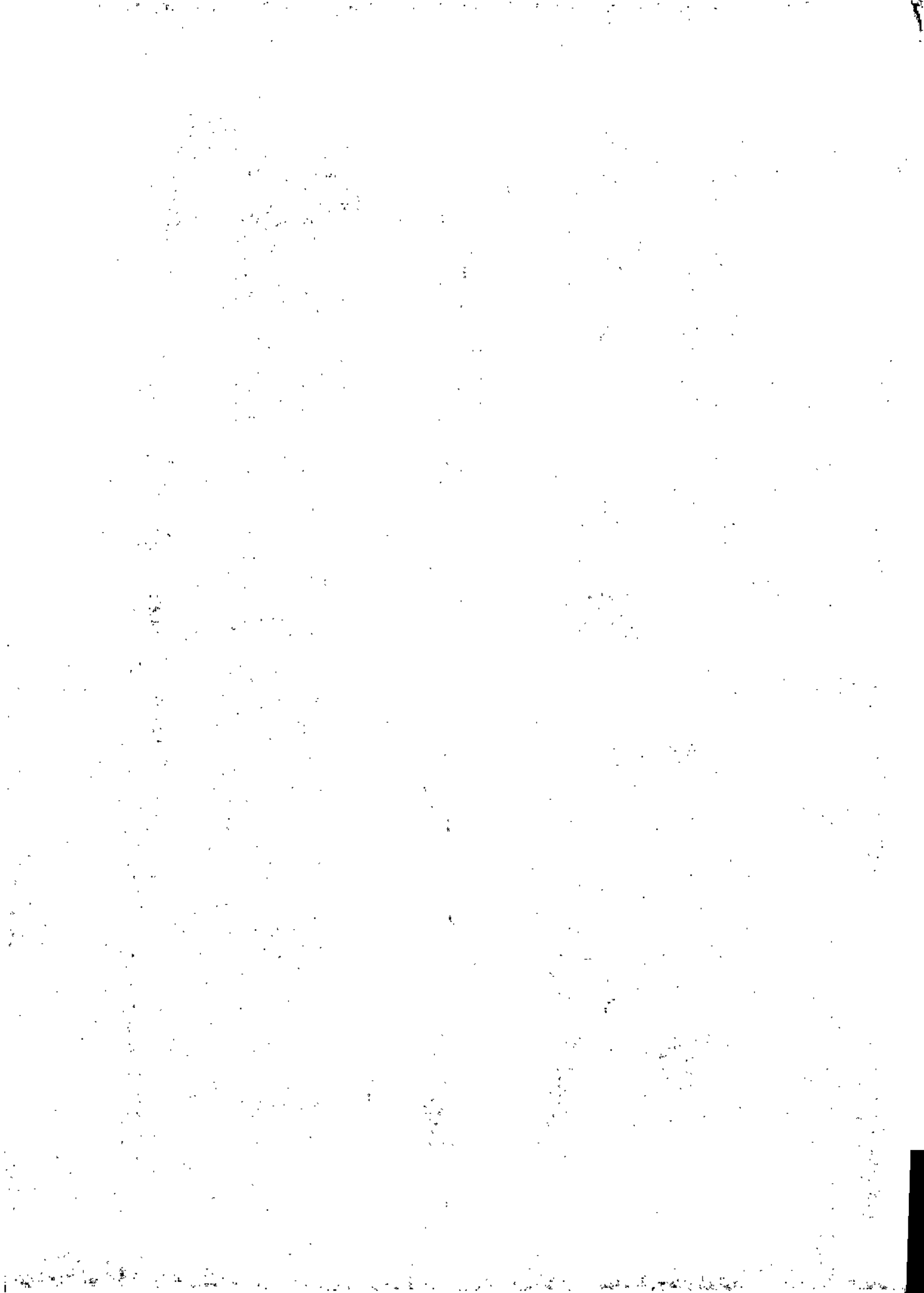
nh



Phụ lục 5
Thông kê kết quả giải quyết hồ sơ 06 tháng đầu năm 2017 của khối cơ quan sở
(Kèm theo Báo cáo số 1479/BC-SNV ngày 04/7/2017 của Sở Nội vụ)

STT	Tên cơ quan	Hồ sơ nhận	Hồ sơ đã giải quyết		Hồ sơ sớm hạn		Hồ sơ đúng hạn		Hồ sơ trễ hạn		Hồ sơ chưa giải	
			Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
1	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	715	684	95.66%	524	76.61%	159	23.25%	1	0.15%	31	4.34%
2	Sở Thông tin và Truyền thông	46	45	97.83%	44	97.78%	1	2.22%	0	0%	1	2.17%
3	Sở Ngoại vụ	88	75	85.23%	68	90.67%	5	6.67%	2	2.67%	13	14.77%
4	Sở Giao thông Vận tải	6121	5532	90.38%	4240	76.64%	1290	23.32%	2	0.04%	589	9.62%
5	Sở Tài nguyên và Môi trường	3598	3224	89.61%	1919	59.52%	1281	39.73%	24	0.74%	374	10.39%
6	Sở Giáo dục và Đào tạo	247	247	100%	208	84.21%	39	15.79%	0	0%	0	0%
7	Sở Kế hoạch và Đầu tư	2598	2336	89.92%	1341	57.41%	423	18.11%	572	24.49%	262	10.08%
8	Sở Tài chính	1136	1116	98.24%	1015	90.95%	96	8.6%	5	0.45%	20	1.76%
9	Sở Nội vụ	180	176	97.78%	170	96.59%	2	1.14%	4	2.27%	4	2.22%
10	Văn phòng UBND tỉnh	554	537	96.93%	504	93.85%	33	6.15%	0	0%	17	3.07%
11	Ban Quản lý khu Kinh tế Văn Phong	96	92	95.83%	82	89.13%	9	9.78%	1	1.09%	4	4.17%
12	Sở Xây dựng	136	122	89.71%	89	72.95%	31	25.41%	2	1.64%	14	10.29%
13	Sở Khoa học và Công nghệ	28	27	96.43%	26	96.3%	0	0%	1	3.7%	1	3.57%
14	Sở Y tế	1688	1264	74.88%	1223	96.76%	18	1.42%	23	1.82%	424	25.12%
15	Sở Văn hóa và Thể thao	487	458	94.05%	177	38.65%	267	58.3%	14	3.06%	29	5.95%
16	Sở Nông nghiệp và Phát triển NT	4884	4642	95.05%	3172	68.33%	1375	29.62%	95	2.05%	242	4.95%
17	Sở Tư pháp	3215	2898	90.14%	2801	96.65%	91	3.14%	6	0.21%	317	9.86%
18	Sở Công thương	7206	7183	99.68%	7114	99.04%	67	0.93%	2	0.03%	23	0.32%
Tổng		33023	30658	92,84%	24717	80,62%	5187	16,92%	754	2,46%	2365	7,16%

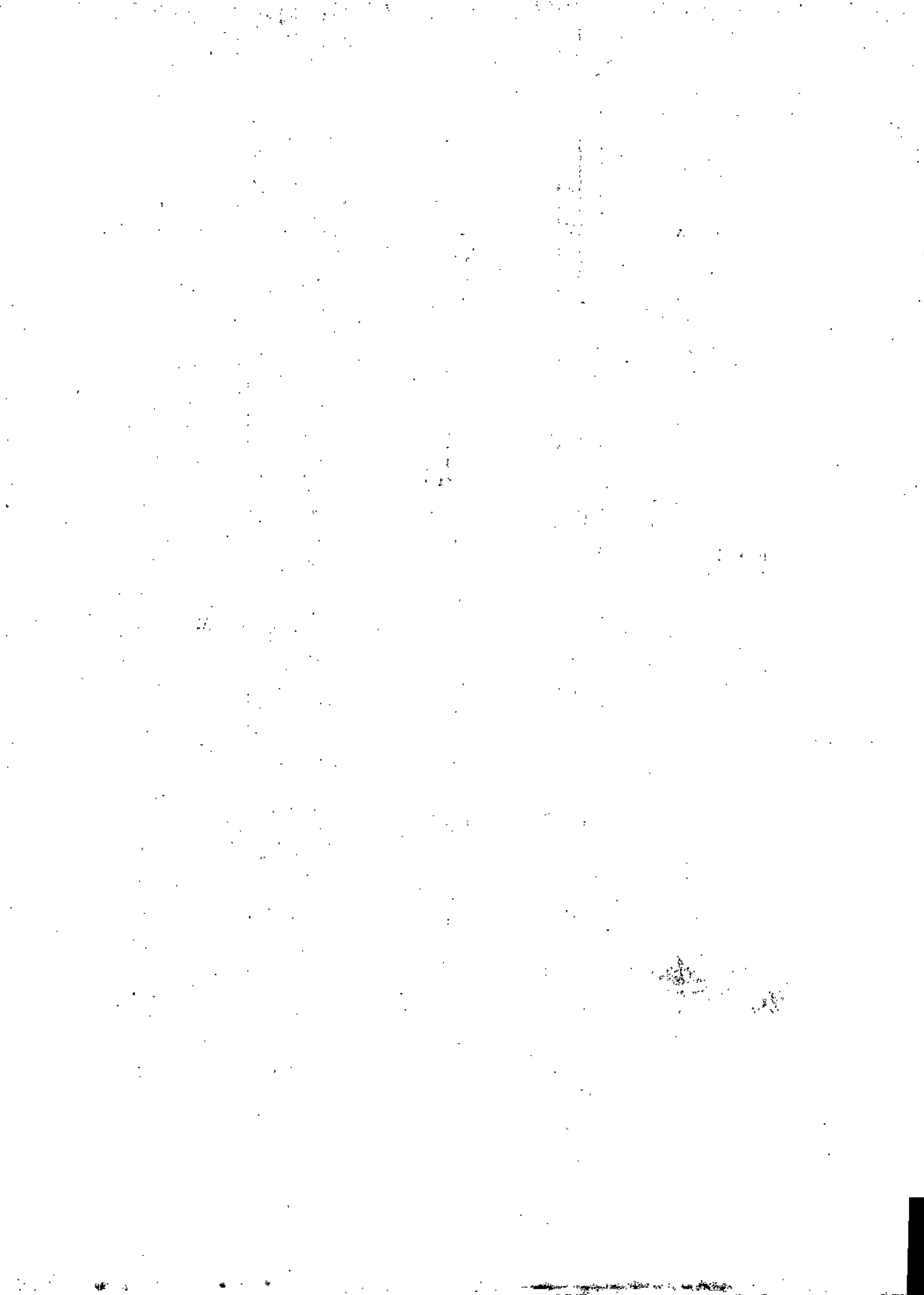
ad



Phụ lục 6
THỐNG KÊ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT HỒ SƠ 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2017 CỦA UBND CẤP HUYỆN
(Kèm theo Báo cáo số: ~~472~~ 472/BC-SNV ngày 04/7/2017 của Sở Nội vụ)

STT	Tên UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hồ sơ nhận	Hồ sơ đã giải quyết		Hồ sơ sớm hạn		Hồ sơ đúng hạn		Hồ sơ trễ hạn		Hồ sơ chưa giải quyết	
			Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
1	Thành phố Nha Trang	25966	23174	89.25%	17269	74.52%	2938	12.68%	2967	12.8%	2792	10.75%
2	Huyện Cam Lâm	4318	3461	80.15%	3061	88.44%	199	5.75%	201	5.81%	857	19.85%
3	Huyện Khánh Vĩnh	645	585	90.7%	554	94.7%	31	5.3%	0	0%	60	9.3%
4	Huyện Vạn Ninh	3903	3174	81.32%	2872	90.49%	179	5.64%	123	3.88%	729	18.68%
5	Huyện Khánh Sơn	374	349	93.32%	294	84.24%	16	4.58%	39	11.17%	25	6.68%
6	Huyện Diên Khánh	5249	4694	89.43%	4305	91.71%	281	5.99%	108	2.3%	555	10.57%
7	Thị xã Ninh Hòa	9405	8542	90.82%	6780	79.37%	1297	15.18%	465	5.44%	863	9.18%
8	Thành phố Cam Ranh	4829	4116	85.24%	3467	84.23%	477	11.59%	172	4.18%	713	14.76%
Tổng		54689	48095	87,94%	38602	80,26%	5418	11,27%	4075	8,47%	6594	12,06%

ml



Phụ lục 7

THỐNG KÊ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT HỒ SƠ 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2017 CỦA UBND CẤP XÃ

(Kèm theo Báo cáo số 147/BC-SNV ngày 07/2017 của Sở Nội vụ)

Stt		Hồ sơ nhận	Hồ sơ đã giải quyết		Hồ sơ sớm hạn		Hồ sơ đúng hạn		Hồ sơ trễ hạn		Hồ sơ chưa giải quyết	
			Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
1	Thành phố Nha Trang	35603	35230	98.95%	29562	83.91%	5326	15.12%	342	0.97%	373	1.05%
1	UBND xã Phước Đồng	1345	1329	98.81%	1286	96.76%	36	2.71%	7	0.53%	16	1.19%
2	UBND phường Ngọc Hiệp	1012	1003	99.11%	618	61.62%	378	37.69%	7	0.7%	9	0.89%
3	UBND phường Phước Long	2521	2480	98.37%	2022	81.53%	425	17.14%	33	1.33%	41	1.63%
4	UBND phường Tân Lập	645	635	98.45%	396	62.36%	223	35.12%	16	2.52%	10	1.55%
5	UBND xã Vĩnh Trung	279	272	97.49%	160	58.82%	112	41.18%	0	0%	7	2.51%
6	UBND phường Vạn Thắng	3855	3842	99.66%	3566	92.82%	270	7.03%	6	0.16%	13	0.34%
7	UBND phường Phương Sài	521	516	99.04%	383	74.22%	123	23.84%	10	1.94%	5	0.96%
8	UBND xã Vĩnh Thái	312	300	96.15%	229	76.33%	66	22%	5	1.67%	12	3.85%
9	UBND phường Vĩnh Phước	723	715	98.89%	568	79.44%	140	19.58%	7	0.98%	8	1.11%
10	UBND phường Xương Huân	2928	2917	99.62%	2607	89.37%	270	9.26%	40	1.37%	11	0.38%
11	UBND xã Vĩnh Thạnh	1322	1305	98.71%	848	64.98%	456	34.94%	1	0.08%	17	1.29%
12	UBND phường Phước Hải	1177	1160	98.56%	887	76.47%	269	23.19%	4	0.34%	17	1.44%
13	UBND xã Vĩnh Hiệp	811	807	99.51%	748	92.69%	53	6.57%	6	0.74%	4	0.49%
14	UBND phường Phước Hòa	3443	3407	98.95%	3327	97.65%	80	2.35%	0	0%	36	1.05%
15	UBND phường Vĩnh Hòa	579	557	96.2%	435	78.1%	118	21.18%	4	0.72%	22	3.8%
16	UBND phường Phương Sơn	949	932	98.21%	615	65.99%	294	31.55%	23	2.47%	17	1.79%
17	UBND phường Vĩnh Hải	1004	992	98.8%	970	97.78%	18	1.81%	4	0.4%	12	1.2%
18	UBND phường Vĩnh Thọ	583	564	96.74%	458	81.21%	93	16.49%	13	2.3%	19	3.26%
19	UBND phường Phước Tiến	798	793	99.37%	287	36.19%	475	59.9%	31	3.91%	5	0.63%
20	UBND xã Vĩnh Lương	569	549	96.49%	379	69.03%	149	27.14%	21	3.83%	20	3.51%
21	UBND phường Vĩnh Trường	831	810	97.47%	489	60.37%	265	32.72%	56	6.91%	21	2.53%

ml

Stt		Hồ sơ nhận	Hồ sơ đã giải quyết		Hồ sơ sớm hạn		Hồ sơ đúng hạn		Hồ sơ trễ hạn		Hồ sơ chưa giải quyết	
			Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
22	UBND xã Vĩnh Phương	1321	1313	99.39%	1120	85.3%	183	13.94%	10	0.76%	8	0.61%
23	UBND phường Phước Tân	1404	1403	99.93%	1247	88.88%	154	10.98%	2	0.14%	1	0.07%
24	UBND xã Vĩnh Ngọc	1060	1056	99.62%	1000	94.7%	48	4.55%	8	0.76%	4	0.38%
25	UBND phường Lộc Thọ	4255	4239	99.62%	4141	97.69%	88	2.08%	10	0.24%	16	0.38%
26	UBND phường Vĩnh Nguyên	508	495	97.44%	188	37.98%	291	58.79%	16	3.23%	13	2.56%
27	UBND phường Vạn Thạnh	848	839	98.94%	588	70.08%	249	29.68%	2	0.24%	9	1.06%
II	Thành phố Cam Ranh	5435	5399	99.34%	4314	79.9%	818	15.15%	267	4.95%	36	0.66%
1	UBND phường Cam Phú	350	350	100%	274	78.29%	49	14%	27	7.71%	0	0%
2	UBND xã Cam Phước Đông	565	565	100%	437	77.35%	81	14.34%	47	8.32%	0	0%
3	UBND phường Cam Nghĩa	784	773	98.6%	610	78.91%	151	19.53%	12	1.55%	11	1.4%
4	UBND phường Cam Phúc Bắc	458	458	100%	439	95.85%	13	2.84%	6	1.31%	0	0%
5	UBND xã Cam Thịnh Đông	205	180	87.8%	117	65%	49	27.22%	14	7.78%	25	12.2%
6	UBND xã Cam Thịnh Tây	374	374	100%	313	83.69%	38	10.16%	23	6.15%	0	0%
7	UBND phường Cam Linh	318	318	100%	288	90.57%	23	7.23%	7	2.2%	0	0%
8	UBND xã Cam Thành Nam	660	660	100%	520	78.79%	83	12.58%	57	8.64%	0	0%
9	UBND phường Cam Phúc Nam	288	288	100%	228	79.17%	59	20.49%	1	0.35%	0	0%
10	UBND xã Cam Bình	102	102	100%	54	52.94%	23	22.55%	25	24.51%	0	0%
11	UBND xã Cam Lập	108	108	100%	91	84.26%	14	12.96%	3	2.78%	0	0%
12	UBND phường Cam Thuận	266	266	100%	220	82.71%	27	10.15%	19	7.14%	0	0%
13	UBND phường Cam Lợi	413	413	100%	391	94.67%	6	1.45%	16	3.87%	0	0%
14	UBND phường Cam Lộc	311	311	100%	247	79.42%	62	19.94%	2	0.64%	0	0%
15	UBND phường Ba Ngòi	233	233	100%	85	36.48%	140	60.09%	8	3.43%	0	0%
III	Thị xã Ninh Hòa	17057	16797	98.48%	12565	74.81%	3282	19.54%	950	5.66%	260	1.52%
1	UBND xã Ninh Thọ	385	382	99.22%	189	49.48%	44	11.52%	149	39.01%	3	0.78%
2	UBND xã Ninh Thân	1599	1597	99.87%	1541	96.49%	27	1.69%	29	1.82%	2	0.13%
3	UBND phường Ninh Hải	830	820	98.8%	644	78.54%	116	14.15%	60	7.32%	10	1.2%
4	UBND phường Ninh Giang	1328	1326	99.85%	1187	89.52%	139	10.48%	0	0%	2	0.15%

Stt		Hồ sơ nhận	Hồ sơ đã giải quyết		Hồ sơ sớm hạn		Hồ sơ đúng hạn		Hồ sơ trễ hạn		Hồ sơ chưa giải quyết	
			Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
5	UBND xã Ninh Lộc	1606	1573	97.95%	859	54.61%	684	43.48%	30	1.91%	33	2.05%
6	UBND phường Ninh Đa	1302	1301	99.92%	1195	91.85%	78	6%	28	2.15%	1	0.08%
7	UBND xã Ninh Phú	914	910	99.56%	415	45.6%	472	51.87%	23	2.53%	4	0.44%
8	UBND xã Ninh Xuân	576	572	99.31%	528	92.31%	42	7.34%	2	0.35%	4	0.69%
9	UBND xã Ninh Sơn	543	519	95.58%	397	76.49%	106	20.42%	16	3.08%	24	4.42%
10	UBND xã Ninh Quang	518	515	99.42%	459	89.13%	53	10.29%	3	0.58%	3	0.58%
11	UBND xã Ninh Đông	330	327	99.09%	307	93.88%	18	5.5%	2	0.61%	3	0.91%
12	UBND xã Ninh Thượng	665	636	95.64%	33	5.19%	599	94.18%	4	0.63%	29	4.36%
13	UBND xã Ninh Phụng	449	432	96.21%	360	83.33%	70	16.2%	2	0.46%	17	3.79%
14	UBND xã Ninh Bình	583	579	99.31%	477	82.38%	89	15.37%	13	2.25%	4	0.69%
15	UBND phường Ninh Diêm	493	482	97.77%	330	68.46%	64	13.28%	88	18.26%	11	2.23%
16	UBND xã Ninh Trung	268	243	90.67%	126	51.85%	40	16.46%	77	31.69%	25	9.33%
17	UBND xã Ninh Tây	187	182	97.33%	38	20.88%	102	56.04%	42	23.08%	5	2.67%
18	UBND xã Ninh An	652	648	99.39%	551	85.03%	82	12.65%	15	2.31%	4	0.61%
19	UBND xã Ninh Vân	185	175	94.59%	128	73.14%	37	21.14%	10	5.71%	10	5.41%
20	UBND phường Ninh Hà	757	749	98.94%	553	73.83%	120	16.02%	76	10.15%	8	1.06%
21	UBND xã Ninh Ích	341	341	100%	311	91.2%	13	3.81%	17	4.99%	0	0%
22	UBND xã Ninh Sim	602	600	99.67%	476	79.33%	60	10%	64	10.67%	2	0.33%
23	UBND xã Ninh Hưng	203	189	93.1%	36	19.05%	89	47.09%	64	33.86%	14	6.9%
24	UBND xã Ninh Tân	102	83	81.37%	12	14.46%	62	74.7%	9	10.84%	19	18.63%
25	UBND phường Ninh Hiệp	1262	1249	98.97%	1175	94.08%	52	4.16%	22	1.76%	13	1.03%
26	UBND xã Ninh Phước	57	51	89.47%	47	92.16%	1	1.96%	3	5.88%	6	10.53%
27	UBND phường Ninh Thủy	320	316	98.75%	191	60.44%	23	7.28%	102	32.28%	4	1.25%
IV	Huyện Cam Lâm	6585	6456	98.04%	4982	77.17%	1093	16.93%	381	5.9%	129	1.96%
1	UBND xã Cam Tân	369	357	96.75%	216	60.5%	94	26.33%	47	13.17%	12	3.25%
2	UBND xã Cam Thành Bắc	565	548	96.99%	467	85.22%	52	9.49%	29	5.29%	17	3.01%
3	UBND xã Cam Hải Đông	146	144	98.63%	115	79.86%	20	13.89%	9	6.25%	2	1.37%

Stt		Hồ sơ nhận	Hồ sơ đã giải quyết		Hồ sơ sớm hạn		Hồ sơ đúng hạn		Hồ sơ trễ hạn		Hồ sơ chưa giải quyết	
			Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
4	UBND xã Cam Hiệp Bắc	419	415	99.05%	392	94.46%	18	4.34%	5	1.2%	4	0.95%
5	UBND xã Cam Phước Tây	288	288	100%	202	70.14%	36	12.5%	50	17.36%	0	0%
6	UBND xã Cam Hòa	844	842	99.76%	817	97.03%	18	2.14%	7	0.83%	2	0.24%
7	UBND xã Suối Cát	454	451	99.34%	400	88.69%	23	5.1%	28	6.21%	3	0.66%
8	UBND xã Cam An Nam	316	299	94.62%	230	76.92%	44	14.72%	25	8.36%	17	5.38%
9	UBND xã Sơn Tân	24	22	91.67%	22	100%	0	0%	0	0%	2	8.33%
10	UBND xã Cam An Bắc	534	527	98.69%	30	5.69%	477	90.51%	20	3.8%	7	1.31%
11	UBND xã Cam Hải Tây	233	230	98.71%	99	43.04%	36	15.65%	95	41.3%	3	1.29%
12	UBND thị trấn Cam Đức	585	536	91.62%	396	73.88%	103	19.22%	37	6.9%	49	8.38%
13	UBND xã Cam Hiệp Nam	997	993	99.6%	984	99.09%	9	0.91%	0	0%	4	0.4%
14	UBND xã Suối Tân	811	804	99.14%	612	76.12%	163	20.27%	29	3.61%	7	0.86%
V	UBND huyện Vạn Ninh	19253	19185	99.65%	17468	91.05%	1466	7.64%	251	1.31%	68	0.35%
1	UBND xã Xuân Sơn	676	671	99.26%	437	65.13%	203	30.25%	31	4.62%	5	0.74%
2	UBND xã Đại Lãnh	1620	1618	99.88%	1364	84.3%	245	15.14%	9	0.56%	2	0.12%
3	UBND xã Vạn Bình	1283	1266	98.67%	964	76.15%	229	18.09%	73	5.77%	17	1.33%
4	UBND xã Vạn Phú	2315	2310	99.78%	2188	94.72%	98	4.24%	24	1.04%	5	0.22%
5	UBND xã Vạn Thạnh	872	861	98.74%	779	90.48%	55	6.39%	27	3.14%	11	1.26%
6	UBND xã Vạn Lương	2135	2135	100%	2134	99.95%	1	0.05%	0	0%	0	0%
7	UBND xã Vạn Thắng	695	695	100%	602	86.62%	70	10.07%	23	3.31%	0	0%
8	UBND thị trấn Vạn Giã	2305	2292	99.44%	2138	93.28%	119	5.19%	35	1.53%	13	0.56%
9	UBND xã Vạn Thọ	612	609	99.51%	582	95.57%	24	3.94%	3	0.49%	3	0.49%
10	UBND xã Vạn Hưng	2200	2194	99.73%	1961	89.38%	231	10.53%	2	0.09%	6	0.27%
11	UBND xã Vạn Khánh	1661	1659	99.88%	1605	96.75%	52	3.13%	2	0.12%	2	0.12%
12	UBND xã Vạn Phước	2034	2034	100%	1981	97.39%	49	2.41%	4	0.2%	0	0%
13	UBND xã Vạn Long	845	841	99.53%	733	87.16%	90	10.7%	18	2.14%	4	0.47%
VI	Huyện Diên Khánh	24574	24458	99.53%	20399	83.4%	3672	15.01%	387	1.58%	116	0.47%
1	UBND xã Diên Điền	1258	1258	100%	1167	92.77%	91	7.23%	0	0%	0	0%

Stt		Hồ sơ nhận	Hồ sơ đã giải quyết		Hồ sơ sớm hạn		Hồ sơ đúng hạn		Hồ sơ trễ hạn		Hồ sơ chưa giải quyết	
			Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
2	UBND xã Diên Lạc	1335	1315	98.5%	885	67.3%	389	29.58%	41	3.12%	20	1.5%
3	UBND xã Diên Xuân	1222	1221	99.92%	1141	93.45%	65	5.32%	15	1.23%	1	0.08%
4	UBND xã Diên Toàn	1762	1760	99.89%	968	55%	792	45%	0	0%	2	0.11%
5	UBND xã Diên Hòa	1028	1018	99.03%	999	98.13%	14	1.38%	5	0.49%	10	0.97%
6	UBND xã Diên Lâm	557	553	99.28%	425	76.85%	92	16.64%	36	6.51%	4	0.72%
7	UBND xã Diên An	1025	1009	98.44%	525	52.03%	462	45.79%	22	2.18%	16	1.56%
8	UBND xã Diên Thọ	824	821	99.64%	602	73.33%	186	22.66%	33	4.02%	3	0.36%
9	UBND xã Suối Hiệp	3118	3118	100%	2536	81.33%	559	17.93%	23	0.74%	0	0%
10	UBND xã Diên Phú	1646	1644	99.88%	1241	75.49%	382	23.24%	21	1.28%	2	0.12%
11	UBND thị trấn Diên Khánh	2737	2718	99.31%	2621	96.43%	82	3.02%	15	0.55%	19	0.69%
12	UBND xã Diên Thạnh	1033	1030	99.71%	886	86.02%	137	13.3%	7	0.68%	3	0.29%
13	UBND xã Diên Bình	506	502	99.21%	458	91.24%	38	7.57%	6	1.2%	4	0.79%
14	UBND xã Diên Sơn	1939	1939	100%	1936	99.85%	1	0.05%	2	0.1%	0	0%
15	UBND xã Diên Tân	1032	1019	98.74%	936	91.85%	76	7.46%	7	0.69%	13	1.26%
16	UBND xã Diên Đông	647	647	100%	632	97.68%	13	2.01%	2	0.31%	0	0%
17	UBND xã Diên Lộc	873	866	99.2%	826	95.38%	35	4.04%	5	0.58%	7	0.8%
18	UBND xã Suối Tiên	1188	1185	99.75%	854	72.07%	184	15.53%	147	12.41%	3	0.25%
19	UBND xã Diên Phước	844	835	98.93%	761	91.14%	74	8.86%	0	0%	9	1.07%
VII	Huyện Khánh Sơn	2408	2392	99.34%	1917	80.14%	221	9.24%	254	10.62%	16	0.66%
1	UBND xã Thành Sơn	93	91	97.85%	87	95.6%	4	4.4%	0	0%	2	2.15%
2	UBND xã Sơn Bình	199	199	100%	186	93.47%	4	2.01%	9	4.52%	0	0%
3	UBND thị trấn Tô Hạp	418	416	99.52%	154	37.02%	114	27.4%	148	35.58%	2	0.48%
4	UBND xã Sơn Hiệp	181	180	99.45%	161	89.44%	2	1.11%	17	9.44%	1	0.55%
5	UBND xã Sơn Lâm	594	589	99.16%	549	93.21%	38	6.45%	2	0.34%	5	0.84%
6	UBND xã Ba Cùm Bắc	250	248	99.2%	187	75.4%	22	8.87%	39	15.73%	2	0.8%
7	UBND xã Ba Cùm Nam	434	432	99.54%	423	97.92%	9	2.08%	0	0%	2	0.46%
8	UBND xã Sơn Trung	239	237	99.16%	170	71.73%	28	11.81%	39	16.46%	2	0.84%

Stt		Hồ sơ nhận	Hồ sơ đã giải quyết		Hồ sơ sớm hạn		Hồ sơ đúng hạn		Hồ sơ trễ hạn		Hồ sơ chưa giải quyết	
			Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
VIII	Huyện Khánh Vĩnh	9370	9357	99.86%	9170	98%	173	1.85%	14	0.15%	13	0.14%
1	UBND xã Khánh Nam	848	848	100%	848	100%	0	0%	0	0%	0	0%
2	UBND xã Sông Cầu	343	343	100%	343	100%	0	0%	0	0%	0	0%
3	UBND xã Khánh Thành	153	153	100%	152	99.35%	0	0%	1	0.65%	0	0%
4	UBND xã Khánh Hiệp	762	762	100%	744	97.64%	16	2.1%	2	0.26%	0	0%
5	UBND xã Khánh Trung	845	845	100%	746	88.28%	96	11.36%	3	0.36%	0	0%
6	UBND xã Khánh Phú	616	616	100%	597	96.92%	18	2.92%	1	0.16%	0	0%
7	UBND xã Khánh Bình	474	467	98.52%	460	98.5%	7	1.5%	0	0%	7	1.48%
8	UBND xã Khánh Đông	421	421	100%	419	99.52%	1	0.24%	1	0.24%	0	0%
9	UBND xã Giang Ly	383	383	100%	381	99.48%	1	0.26%	1	0.26%	0	0%
10	UBND xã Cầu Bà	512	509	99.41%	506	99.41%	2	0.39%	1	0.2%	3	0.59%
11	UBND xã Khánh Thượng	851	851	100%	838	98.47%	13	1.53%	0	0%	0	0%
12	UBND xã Liên Sang	770	770	100%	767	99.61%	2	0.26%	1	0.13%	0	0%
13	UBND xã Sơn Thái	467	467	100%	465	99.57%	2	0.43%	0	0%	0	0%
14	UBND Thị trấn Khánh Vĩnh	1925	1922	99.84%	1904	99.06%	15	0.78%	3	0.16%	3	0.16%
	Tổng	120285	119274	99.16%	100377	84.16%	16051	13.46%	2846	2.39%	1011	0.84%

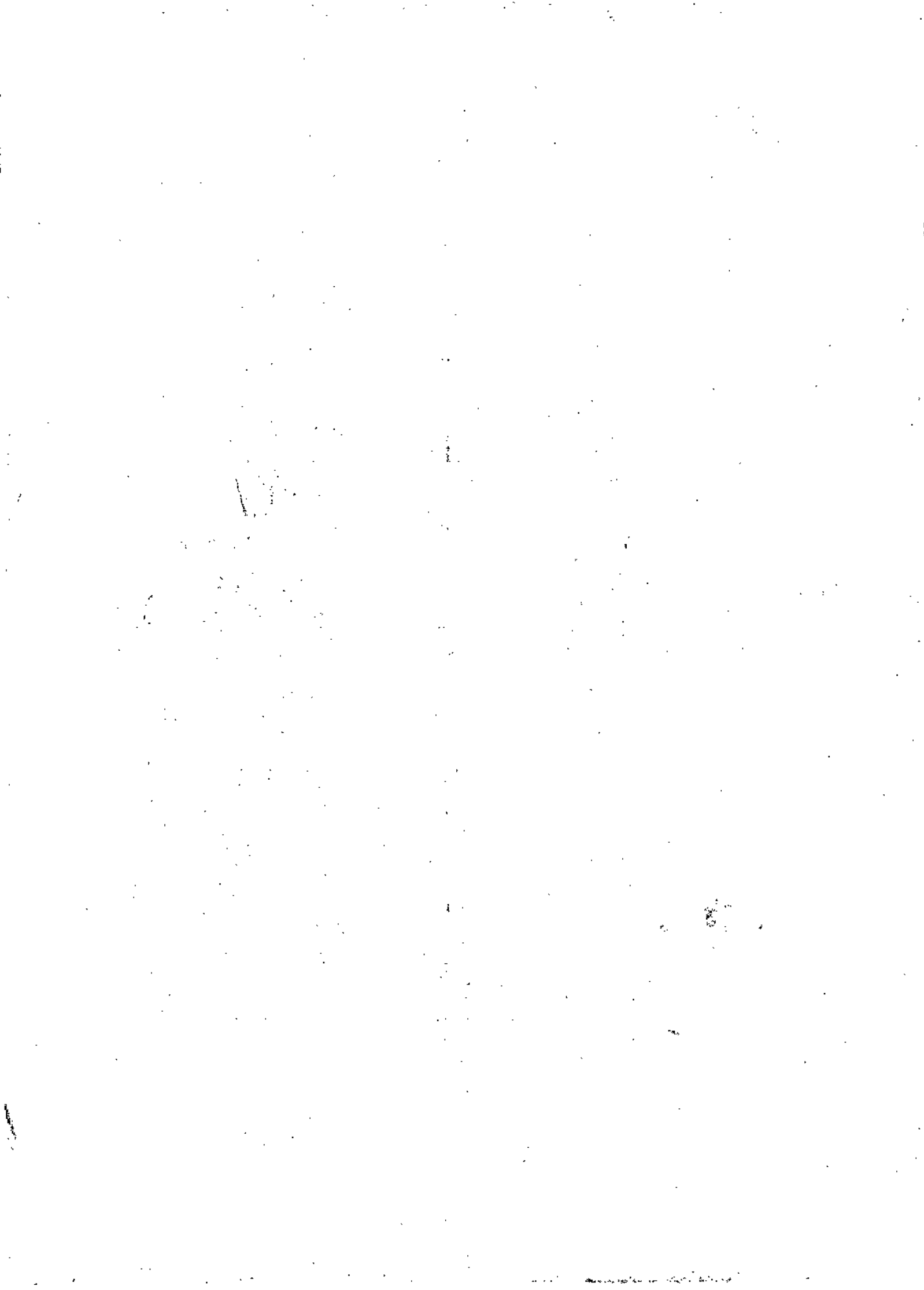
nh

Phụ lục 8
THÔNG KÊ SỐ CƠ QUAN, ĐƠN VỊ KHÔNG CÓ HỒ SƠ TRỄ HẠN

(Kèm theo Báo cáo số: 1473/BC-SNV ngày 04/7/2017 của Sở Nội vụ)

STT	Tên cơ quan	Hồ sơ nhận	Hồ sơ đã giải		Hồ sơ sớm hạn		Hồ sơ đúng hạn		Hồ sơ trễ hạn		Hồ sơ chưa giải	
			Số lượng	Tỷ lệ	Số	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
1	Sở Thông tin và Truyền thông	46	45	97.83%	44	97.78%	1	2.22%	0	0%	1	2.17%
2	Sở Giáo dục và Đào tạo	247	247	100%	208	84.21%	39	15.79%	0	0%	0	0%
3	Văn phòng UBND tỉnh	554	537	96.93%	504	93.85%	33	6.15%	0	0%	17	3.07%
4	Huyện Khánh Vĩnh	645	585	90.7%	554	94.7%	31	5.3%	0	0%	60	9.3%
5	UBND xã Vĩnh Trung	279	272	97.49%	160	58.82%	112	41.18%	0	0%	7	2.51%
6	UBND phường Phước Hòa	3443	3407	98.95%	3327	97.65%	80	2.35%	0	0%	36	1.05%
7	UBND phường Ninh Giang	1328	1326	99.85%	1187	89.52%	139	10.48%	0	0%	2	0.15%
8	UBND xã Sơn Tân	24	22	91.67%	22	100%	0	0%	0	0%	2	8.33%
9	UBND xã Cam Hiệp Nam	997	993	99.6%	984	99.09%	9	0.91%	0	0%	4	0.4%
10	UBND xã Vạn Lương	2135	2135	100%	2134	99.95%	1	0.05%	0	0%	0	0%
11	UBND xã Diên Điện	1258	1258	100%	1167	92.77%	91	7.23%	0	0%	0	0%
12	UBND xã Diên Toàn	1762	1760	99.89%	968	55%	792	45%	0	0%	2	0.11%
13	UBND xã Diên Phước	844	835	98.93%	761	91.14%	74	8.86%	0	0%	9	1.07%
14	UBND xã Thành Sơn	93	91	97.85%	87	95.6%	4	4.4%	0	0%	2	2.15%
15	UBND xã Ba Cùm Nam	434	432	99.54%	423	97.92%	9	2.08%	0	0%	2	0.46%
16	UBND xã Khánh Nam	848	848	100%	848	100%	0	0%	0	0%	0	0%
17	UBND xã Sông Cầu	343	343	100%	343	100%	0	0%	0	0%	0	0%
18	UBND xã Khánh Bình	474	467	98.52%	460	98.5%	7	1.5%	0	0%	7	1.48%
19	UBND xã Khánh Thượng	851	851	100%	838	98.47%	13	1.53%	0	0%	0	0%
20	UBND xã Sơn Thái	467	467	100%	465	99.57%	2	0.43%	0	0%	0	0%

nh



Phụ lục 9
THỐNG KÊ SỐ CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CÓ HỒ SƠ TRỄ HẠN DƯỚI 1%

(Kèm theo Báo số 147/BC-SNV ngày 04/7/2017 của Sở Nội vụ)

STT	Tên cơ quan	Hồ sơ nhận	Hồ sơ đã giải		Hồ sơ sớm hạn		Hồ sơ đúng hạn		Hồ sơ trễ hạn		Hồ sơ chưa giải	
			Số lượng	Tỷ lệ	Số	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
1	Sở Công thương	7206	7183	99.68%	7114	99.04%	67	0.93%	2	0.03%	23	0.32%
2	Sở Giao thông Vận tải	6121	5532	90.38%	4240	76.64%	1290	23.32%	2	0.04%	589	9.62%
3	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	715	684	95.66%	524	76.61%	159	23.25%	1	0.15%	31	4.34%
4	Sở Tư pháp	3215	2898	90.14%	2801	96.65%	91	3.14%	6	0.21%	317	9.86%
5	Sở Tài chính	1136	1116	98.24%	1015	90.95%	96	8.6%	5	0.45%	20	1.76%
6	Sở Tài nguyên và Môi trường	3598	3224	89.61%	1919	59.52%	1281	39.73%	24	0.74%	374	10.39%
7	UBND xã Vĩnh Thạnh	1322	1305	98.71%	848	64.98%	456	34.94%	1	0.08%	17	1.29%
8	UBND phường Phước Tân	1404	1403	99.93%	1247	88.88%	154	10.98%	2	0.14%	1	0.07%
9	UBND phường Vạn Thắng	3855	3842	99.66%	3566	92.82%	270	7.03%	6	0.16%	13	0.34%
10	UBND phường Lộc Thọ	4255	4239	99.62%	4141	97.69%	88	2.08%	10	0.24%	16	0.38%
11	UBND phường Vạn Thạnh	848	839	98.94%	588	70.08%	249	29.68%	2	0.24%	9	1.06%
12	UBND phường Phước Hải	1177	1160	98.56%	887	76.47%	269	23.19%	4	0.34%	17	1.44%
13	UBND phường Vĩnh Hải	1004	992	98.8%	970	97.78%	18	1.81%	4	0.4%	12	1.2%
14	UBND xã Phước Đồng	1345	1329	98.81%	1286	96.76%	36	2.71%	7	0.53%	16	1.19%
15	UBND phường Ngọc Hiệp	1012	1003	99.11%	618	61.62%	378	37.69%	7	0.7%	9	0.89%
16	UBND phường Vĩnh Hòa	579	557	96.2%	435	78.1%	118	21.18%	4	0.72%	22	3.8%
17	UBND xã Vĩnh Hiệp	811	807	99.51%	748	92.69%	53	6.57%	6	0.74%	4	0.49%
18	UBND xã Vĩnh Phương	1321	1313	99.39%	1120	85.3%	183	13.94%	10	0.76%	8	0.61%
19	UBND xã Vĩnh Ngọc	1060	1056	99.62%	1000	94.7%	48	4.55%	8	0.76%	4	0.38%
20	UBND phường Vĩnh Phước	723	715	98.89%	568	79.44%	140	19.58%	7	0.98%	8	1.11%
21	UBND phường Cam Phúc Nam	288	288	100%	228	79.17%	59	20.49%	1	0.35%	0	0%
22	UBND phường Cam Lộc	311	311	100%	247	79.42%	62	19.94%	2	0.64%	0	0%
23	UBND xã Ninh Xuân	576	572	99.31%	528	92.31%	42	7.34%	2	0.35%	4	0.69%
24	UBND xã Ninh Phụng	449	432	96.21%	360	83.33%	70	16.2%	2	0.46%	17	3.79%
25	UBND xã Ninh Quang	518	515	99.42%	459	89.13%	53	10.29%	3	0.58%	3	0.58%

STT	Tên cơ quan	Hồ sơ nhận	Hồ sơ đã giải		Hồ sơ sớm hạn		Hồ sơ đúng hạn		Hồ sơ trễ hạn		Hồ sơ chưa giải	
			Số lượng	Tỷ lệ	Số	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
26	UBND xã Ninh Đông	330	327	99.09%	307	93.88%	18	5.5%	2	0.61%	3	0.91%
27	UBND xã Ninh Thượng	665	636	95.64%	33	5.19%	599	94.18%	4	0.63%	29	4.36%
28	UBND xã Cam Hòa	844	842	99.76%	817	97.03%	18	2.14%	7	0.83%	2	0.24%
29	UBND xã Vạn Hưng	2200	2194	99.73%	1961	89.38%	231	10.53%	2	0.09%	6	0.27%
30	UBND xã Vạn Khánh	1661	1659	99.88%	1605	96.75%	52	3.13%	2	0.12%	2	0.12%
31	UBND xã Vạn Phước	2034	2034	100%	1981	97.39%	49	2.41%	4	0.2%	0	0%
32	UBND xã Vạn Thọ	612	609	99.51%	582	95.57%	24	3.94%	3	0.49%	3	0.49%
33	UBND xã Đại Lãnh	1620	1618	99.88%	1364	84.3%	245	15.14%	9	0.56%	2	0.12%
34	UBND xã Diên Sơn	1939	1939	100%	1936	99.85%	1	0.05%	2	0.1%	0	0%
35	UBND xã Diên Đông	647	647	100%	632	97.68%	13	2.01%	2	0.31%	0	0%
36	UBND xã Diên Hòa	1028	1018	99.03%	999	98.13%	14	1.38%	5	0.49%	10	0.97%
37	UBND thị trấn Diên Khánh	2737	2718	99.31%	2621	96.43%	82	3.02%	15	0.55%	19	0.69%
38	UBND xã Diên Lộc	873	866	99.2%	826	95.38%	35	4.04%	5	0.58%	7	0.8%
39	UBND xã Diên Thạnh	1033	1030	99.71%	886	86.02%	137	13.3%	7	0.68%	3	0.29%
40	UBND xã Diên Tân	1032	1019	98.74%	936	91.85%	76	7.46%	7	0.69%	13	1.26%
41	UBND xã Suối Hiệp	3118	3118	100%	2536	81.33%	559	17.93%	23	0.74%	0	0%
42	UBND xã Khánh Thành	153	153	100%	152	99.35%	0	0%	1	0.65%	0	0%
43	UBND xã Liên Sang	770	770	100%	767	99.61%	2	0.26%	1	0.13%	0	0%
44	UBND Thị trấn Khánh Vĩnh	1925	1922	99.84%	1904	99.06%	15	0.78%	3	0.16%	3	0.16%
45	UBND xã Khánh Phú	616	616	100%	597	96.92%	18	2.92%	1	0.16%	0	0%
46	UBND xã Cầu Bà	512	509	99.41%	506	99.41%	2	0.39%	1	0.2%	3	0.59%
47	UBND xã Khánh Đông	421	421	100%	419	99.52%	1	0.24%	1	0.24%	0	0%
48	UBND xã Giang Ly	383	383	100%	381	99.48%	1	0.26%	1	0.26%	0	0%
49	UBND xã Khánh Hiệp	762	762	100%	744	97.64%	16	2.1%	2	0.26%	0	0%
50	UBND xã Khánh Trung	845	845	100%	746	88.28%	96	11.36%	3	0.36%	0	0%

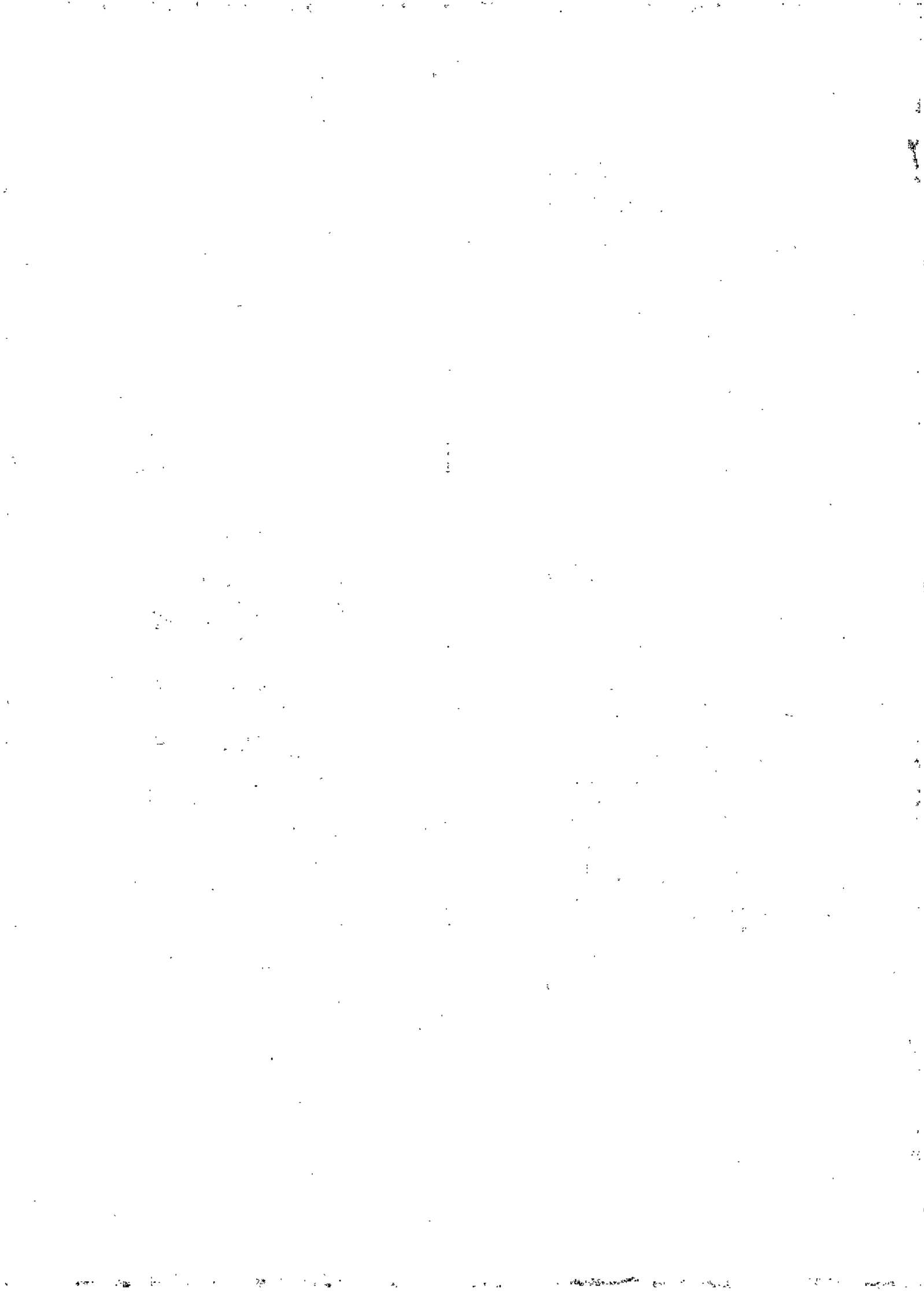
mlu

Phụ lục 10
THÔNG KÊ SỐ CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CÓ HỒ SƠ TRỄ HẠN TRÊN 10%

(Kèm theo Báo cáo số ~~142~~ 142/BC-SNV ngày 04/7/2017 của Sở Nội vụ)

STT	Tên cơ quan	Hồ sơ nhận	Hồ sơ đã giải quyết		Hồ sơ sớm hạn		Hồ sơ đúng hạn		Hồ sơ trễ hạn		Hồ sơ chưa giải	
			Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
1	Sở Kế hoạch và Đầu tư	2598	2336	89.92%	1341	57.41%	423	18.11%	572	24.49%	262	10.08%
2	Huyện Khánh Sơn	374	349	93.32%	294	84.24%	16	4.58%	39	11.17%	25	6.68%
3	UBND xã Cam Bình	102	102	100%	54	52.94%	23	22.55%	25	24.51%	0	0%
4	UBND xã Ninh Thọ	385	382	99.22%	189	49.48%	44	11.52%	149	39.01%	3	0.78%
5	UBND phường Ninh	493	482	97.77%	330	68.46%	64	13.28%	88	18.26%	11	2.23%
6	UBND xã Ninh Trung	268	243	90.67%	126	51.85%	40	16.46%	77	31.69%	25	9.33%
7	UBND xã Ninh Tây	187	182	97.33%	38	20.88%	102	56.04%	42	23.08%	5	2.67%
8	UBND phường Ninh Hà	757	749	98.94%	553	73.83%	120	16.02%	76	10.15%	8	1.06%
9	UBND xã Ninh Sim	602	600	99.67%	476	79.33%	60	10%	64	10.67%	2	0.33%
10	UBND xã Ninh Hưng	203	189	93.1%	36	19.05%	89	47.09%	64	33.86%	14	6.9%
11	UBND xã Ninh Tân	102	83	81.37%	12	14.46%	62	74.7%	9	10.84%	19	18.63%
12	UBND phường Ninh Thủy	320	316	98.75%	191	60.44%	23	7.28%	102	32.28%	4	1.25%
13	UBND xã Cam Tân	369	357	96.75%	216	60.5%	94	26.33%	47	13.17%	12	3.25%
14	UBND xã Cam Phước	288	288	100%	202	70.14%	36	12.5%	50	17.36%	0	0%
15	UBND xã Cam Hải Tây	233	230	98.71%	99	43.04%	36	15.65%	95	41.3%	3	1.29%
16	UBND xã Suối Tiên	1188	1185	99.75%	854	72.07%	184	15.53%	147	12.41%	3	0.25%
17	UBND thị trấn Tô Hạp	418	416	99.52%	154	37.02%	114	27.4%	148	35.58%	2	0.48%
18	UBND xã Ba Cùm Bắc	250	248	99.2%	187	75.4%	22	8.87%	39	15.73%	2	0.8%
19	UBND xã Sơn Trung	239	237	99.16%	170	71.73%	28	11.81%	39	16.46%	2	0.84%

ml



Phụ lục 11

**THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG HỒ SƠ ĐƯỢC TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT TRỰC
TUYỂN QUA MẠNG INTERNET Ở MỨC ĐỘ 3, 4**

(Kèm theo Báo cáo số 141/BC-SNV ngày 04/7/2017 của Sở Nội vụ)

STT	Cơ quan, đơn vị	Số hồ sơ trực tuyển mức độ 3 (trở lên)
I. Khối Sở, ngành thuộc tỉnh		
1	Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong	1
2	Sở Công thương	855
3	Sở Du lịch	0
4	Sở Giáo dục và Đào tạo	0
5	Sở Giao thông Vận tải	72
6	Sở Kế hoạch và Đầu tư	921
7	Sở Khoa học và Công nghệ	7
8	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	60
9	Sở Ngoại vụ	0
10	Sở Nội vụ	5
11	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2484
12	Sở Tài chính	182
13	Sở Tài nguyên và Môi trường	104
14	Sở Thông tin và Truyền thông	6
15	Sở Tư pháp	20
16	Sở Văn hóa và Thể thao	158
17	Sở Xây dựng	0
18	Sở Y tế	42
19	Thanh tra tỉnh	0
20	Văn phòng UBND tỉnh	0
Cộng:		4917
II. Khối UBND cấp huyện		
1	UBND thành phố Nha Trang	26
2	UBND thành phố Cam Ranh	46
3	UBND thị xã Ninh Hòa	16
4	UBND huyện Cam Lâm	0
5	UBND huyện Vạn Ninh	520
6	UBND huyện Diên Khánh	9
7	UBND huyện Khánh Sơn	17
8	UBND huyện Khánh Vĩnh	108
Cộng:		742
Tổng số hồ sơ (I+II)		5659

nhc

